**TAM TẠNG THÁNH KINH PHẬT GIÁO**

**TẠNG KINH ( NIKÀYA )**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***Thi Hóa***

**TRUNG BỘ KINH**

( Majjhima Nikàya )

**Hòa Thượng THÍCH MINH CHÂU**

Dịch sang tiếng Việt từ Tam Tạng Pàli

Chuyển thể Thơ :

**Giới Lạc MAI LẠC HỒNG**

( Huynh Trưởng Cấp Tấn - GĐPTVN tại Hoa Kỳ )

Email : honglacmai1@yahoo.com

( **5 KINH ĐẦU** )

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

MỤC LỤC :

*Tên Kinh : Trang :*

1) Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN

– Mùlapariyàya sutta 01

2) Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU-HOẶC

– Sabbàsava sutta 15

3) Kinh THỪA TỰ PHÁP

– Dhammadàyàda sutta 29

4) Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM

– Bhayabherava sutta 39

5) Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM

– Anangana sutta 53

Namo tassa Bhagavato Arahato Sammàsambuddhassa

Kính lạy Thế Tôn muôn đời

Là bậc Ứng Cúng Trời Người quy y

Chứng đắc quả Chánh Biến Tri

Tự Ngài giác ngộ , không thầy dạy cho .

**\***

**\*\***

Con xin thành kính đảnh lễ đức Thế Tôn . Ngài là đấng Toàn Tri Diệu Giác , vô lượng Từ Bi . Ngài đã bẻ gãy bánh xe sinh tử luân hồi , đã diệt tận Vô Minh phiền não , là bậc Thầy của cả Chư Thiên và Nhân Loại .

Con xin thành kính đảnh lễ Pháp Bảo , là những phương lương dược, có công năng cứu chữa căn bệnh trầm kha sinh tử của chúng sinh .

Con xin thành kính đảnh lễ Tăng Bảo , là những bậc thừa hành Chánh Giáo , bên ngoài có Y Bát chân truyền , bên trong có Giới Định Tuệ làm căn bản ; dù đã đắc quả thánh (Thánh Tăng) hay còn phàm (Thanh tịnh Tăng) đều gọi là Phước Điền của Chư Thiên và Nhân Loại .

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **005A \_\_**

**LỜI NGỎ**

*- Namo Sakya Muni Buddhàya .*

*Nhất tâm đính lễ Đại Giác Thế Tôn Thích Ca Mâu-Ni Phật .*

*- Namo Thitasìlo Mahàtheràya .*

*Kính lễ* thượng *Giới* hạ *Nghiêm Bổn Sư Hòa Thượng Giác Linh.*

- Ngưỡng bạch Chư Tôn Thạc Đức Tăng Già .

- Kính thưa mười phương chư Thiện Hữu Tri Thức .

Do duyên lành thù thắng, được Chư Tôn Đức cùng Thiện-hữu Tri-thức gần xa hết lòng hỗ trợ và khuyến khích nên từ ngày 9. 9. 2009 , chúng con đã khởi soạn “Thi hóa TRƯỜNG BỘ KINH” gồm 3 Tập, chuyển thể thơ tất cả 34 Kinh, đã được hoàn tất vào ngày 15. 7. 2011. Ba Tập đã lần lượt được ấn hành do Nhà Xuất Bản Phương Đông (Saigon, Việt Nam).

Nay chúng con lại tiếp tục phát nguyện Chuyển Thơ Kinh TRUNG BỘ để gọi là góp một vài viên gạch trong tòa nhà Chánh Pháp, mong giúp phần nào cho những vị hữu duyên muốn tìm hiểu kho tàng Phật Pháp trong Tam Tạng Thánh Điển Phật Giáo có thêm tài liệu tham khảo .

Phật Giáo Việt Nam từ xưa vẫn sử dụng Tam Tạng bằng chữ Hán , nên các nhàsư bắt buộc phải biết Hán tự để đọc kinh sách , vì Tam Tạng kinh điển chưa được dịch sang Việt ngữ , ngoại trừ một số Kinh từ Hán Tạng được các vị Dịch sư thực hiện từ sau thời Chấn hưng Phật giáo . Còn Pàli Tạng thì hầu như chưa có .

Nhưng rồi đại duyên lành đã đến từ Hòa Thượng Minh Châu sau khi tốt nghiệp Tiến Sĩ Phật học tại Ấn Độ, đã phát nguyện phiên dịch Tạng Kinh từ Pàli Tạng ra Việt ngữ .Và

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **006A \_\_**

đến nay Phật Giáo Việt Nam tự hào đã có Tạng Kinh tiếng Việt trọn đủ 5 bộ : Trường Bộ, Trung Bộ, Tương Ưng Bộ , Tăng Chi Bộ và Tiểu Bộ .

Chúng con hết lòng ngưỡng phục và biết ơn công đức phiên dịch của Cố Hòa Thượng MINH CHÂU , vì nhờ Ngài mà chúng con mới có thể tiếp cận được những lời dạy thâm thúy và siêu việt của Đức Thế Tôn .

Bản thân chúng con , tài hèn trí kém, cũng không phải là nhà thơ , nhưng cảm nhận được ân đức độ sinh cao cả của đấng Cha Lành và cảm niệm ân giáo hóa của Bổn Sư : cố Hòa Thượng Giới Nghiêm – nên thường ấp ủ ý tưởng báo đền ơn Phật , báo ân Thầy Tổ , giúp đem Pháp nhiệm mầu đến cho nhiều người để cùng được ân triêm pháp nhũ .

Do duyên lành hội đủ , chúng con đã có cơ hội thực hiện được ý nguyện qua việc chuyển Trường BộKinh , và đến nay thực hiện chuyển TRUNG BỘ KINH sang thể Thơ đặc thù của Việt Nam là song thất lục bát, từ bảndịch Việt ngữ của Cố Hòa Thượng Minh Châu .

Khi Phật còn tại thế , văn tự chưa được sử dụng để ghi chép lời Phật, nên Đức Phật thường dùng lối trùng tụng : Một ý tưởng được Ngài nhắc lại ít nhất 3 lần . Sau khi Phật nhập Niết Bàn 3 tháng , Tôn-giả Đại Ca-Diếp ( Mahà Kassapa )triệu tập Đại Hội Kết Tập Tam Tạng lần đầu, qui tụ 500 vị A-

La-Hán ; Tôn-giả Ưu-Ba-Ly ( Upali ) trùng tuyên Luật Tạng ,

còn Tôn-giả Ananda (A-Nan ) trùng tuyên Kinh Tạng . Các Ngài vì lòng tôn kính Đức Phật, tôn kính Giáo Pháp nên không dám thay đổi một lời nào và giữ nguyên lối trùng tụng như khi Phật sinh tiền . Mãi đến kỳ Kết Tập Tam Tạng lần thứ 3 , Đại Hội mới quyết định dùng lá buôn để ghi chép toàn bộ ba Tạng : Kinh, Luật, Luận ; nhưng vẫn không dám thay đổi ngôn từ .

Do đó chúng con cố gắng chuyển sang thể thơ và giản lược những phần nào có thể . Thiết nghĩ với lối thơ đặc biệt

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **007A \_\_**

Việt Nam này, sẽ khiến những lời dạy của Đức Phật trở nên gần gủi, dễ hiểu, dễ nhớ hơn .

Sự chuyển đổi từ văn xuôi sang thể thơ không phải là điều đơn giản, có lúc tưởng chừng phải bỏ cuộc vì Ý kinh cao sâu khó diễn tả bằng ngôn ngữ thế gian ; mà còn bị hạn chế trong vần điệu của luật thơ bằng trắc , yêu vận, cước vận, trầm bình thanh, phù bình thanh … Cũng có lúc đã phải vật lộn với chữ nghĩa, khiến sự tìm từ đúng ý để hợp vần không phải là dễ .

Nhưng khi thực hiện việc chuyển thơ Kinh , chúng con vô cùng hoan hỷ và xúc động trước sự cao cả và lòng đại bi đại trí của đức Thế Tôn , mỗi một kinh có một nội dung phong phú khác nhau , nhưng vô cùng súc tích và thâm thúy .

Chúng con thành kính tri ân Chư Tôn Đức Tăng Già nhiều nơi cùng các Thiện Hữu Tri Thức đã chân tình khuyến khích việc làm này ; cũng như công việc chuyển thơ Kinh được thành tựu nhanh chóng nhờ rất nhiều ở sự khích lệ , góp ý của những người thân nhất của chúng con là hiền thê Ngô t. Nam Phương và hai con : Phương Quỳnh , Phương Dung .

Phần phước thanh cao này , chúng con xin kính thành hồi hướng đến Ân Sư : Cố Hòa ThượngGIỚI NGHIÊM và Ngài Dịch Sư Kinh Tạng : Cố Trưởng Lão Hòa Thượng MINH CHÂU ( tân viên tịch ngày 01. 09. 2012 nhằm ngày 16. 7 Nhâm Thìn ), nguyện giác linh các Ngài cao đăng thượngphẩm , hồi nhập Ta Bà đểhóa độ chúng sinh và sớm viên thành chí nguyện chứng đạt Vô thượng Bồ đề .

Cầu nguyện chư hương linh : Thân phụ Mai Văn Minh tự Lưu PD Phúc Phương , thân mẫu Nguyễn thị Khanh PD Diệu Khánh , nhạc phụ Ngô Ngọc Của PD Phúc Hải … Cùng tất cả thân bằng quyến thuộc đã quá vãng của các vị đạo tâm , đềuđược sinh về cảnh giới An Lạc , bằng như đang ở nơi an vui thì sự an vui càng tăng tiến thêm .

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **008A \_\_**

Nguyện hồng ân Tam Bảo thùy từ gia hộ cho các vị Ân nhângóp phần tạo thành tác phẩm này đều được đầy đủ nămpháp chúc mừng : Sống lâu , dung sắc tươi đẹp , an vui , sức khỏe dồi dào và trítuệ sáng suốt ( Ayu , vanno , sukham , palam, pannà ) và sở cầu như nguyện ( Yam yam icchitam , tam tam khippameva samicchatu ) .

Chúng tôi cũng không quên hồi hướng đến hương linh chư vị Gia Trưởng, Huynh Trưởng và Đoàn-sinh quá cố của Gia Đình Phật Tử Việt Nam trong nước và hải ngoại ; nhất là cố HTr. cấp Dũng : Như Tâm Nguyễn Khắc Từ (UV. Nghiên Huấn BHDTƯ) và cố HTr. cấp Dũng : Nhật Thường Nguyễn Quang Tú (Trưởng BHD/ GĐPT Tỉnh Gia Định) là những bậc đàn anh khả kính đã hết lòng dìu dắt chúng tôi trong Tổ chức GĐPT . Cầu nguyện chư hương linh đều được vãng sinh về cảnh giới An lạc .

Rất mong Chư Tôn Thạc Đức Tăng Già ; mười phương chư Thiện Hữu Tri Thức cùng tùy hỷ trong công việc chuyển thơ kinh này , vì không phải cho riêng cá nhân ai , mà là lợi lạc khắp chúng hữu tình , nếu được phần nào thấu hiểu chánh pháp vi diệu của đấng Đại Giác Thế Tôn qua những lời thơ quê mộc mạc được diễn đạt với cả tấm lòng này .

Cũng rất mong Quý Ngài và Quý vị chỉ dẫn những chỗ sai sót , góp ý sửa chữa để tác phẩm được thập phần tốt đẹp.

Cuối cùng, xin thành kính nguyện đem chút ít công đức này, hướng về khắp tất cả, đệ tử và chúng sinh, đều trọn thành Phật đạo .

*California , 09-09-2012 – năm Nhâm Thìn âm lịch .*

Với tâm chân thành ,

Giới Lạc MAI LẠC HỒNG

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **009A \_\_**

**XIN LƯU Ý**

***VỀ VIỆC PHIÊN ÂM PHẠN NGỮ PALÌ***

*- Kính bạch Quý Ngài . - Kính thưa Quý vị .*

*Theo ngu ý của chúng tôi , trong văn phạm Palì , những mẫu tự cuối của từ nguyên mẫu gồm : A, À, U, Ù , I, Ì, E, O thì những mẫu tự không có ký hiệu dấu ngang (giống như dấu huyền) đều đọc giọng ngắn và như có dấu sắc : á , ú , í . Còn à , ù , ì , e , o được đọc giọng dài và phát âm như a , u , i , ê , ô … của tiếng Việt, nên chúng tôi xin mạn phép sử dụng phiên âm tùy chỗ, khi dùng như có dấu sắc, khi dùng như không dấu .*

*Ví dụ : Chữ Magadha , đọc theo lối bình thường là : Ma-ga-tha , nhưng theo đúng văn phạm Palì phải đọc Má-gá-thá (giọng ngắn) .*

*Do đó xin quý Ngài và quý vị không ngạc nhiên khi thấy tại sao một danh từ lúc ghi có dấu sắc, lúc lại không có dấu cho hợp vần . Ví dụ như trong Kinh “Chánh Tri Kiến”số 9,*  *tên Tôn Giả Xá Lợi-Phất, có chỗ phiên âm là Sa-Ri-Pút-Tá, có chỗ ghi là Sa-Rí-Pút-Ta .*

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **010A \_\_**

*[ Cũng theo văn phạm Palì , không những động từ phải chia , mà danh từ cũng được chia theo 8 cách ( thay vì phải dùng mạo từ như trong văn phạm Pháp-văn hay**Anh-ngữ) , mỗi từ nguyên mẫu gọi là karanta được chia*

*theo một bảng khác nhau .*

*Ví dụ các danh từ nguyên mẫu : magga ( con đường – thuộc á karanta ), hatthi (con voi – í karanta ), bhikkhu (vị Tỳ-khưu hay Tỷ-Kheo – ú karanta) … đều được chia với số ít (ekavacana) hay số nhiều (bahuvacana) theo 8 cách như : Chủ cách, đối cách, sở hữu cách, sở dụng cách, xuất xứ cách, hô cách . . .*

*Một ví dụ khác : Từ nguyên mẫu Bhikkhu , trong Tạng Palì thường thấy từ : Bhikkhave ! ( Này các Tỷ Kheo !) đây là thể hô cách ].*

*Ngưỡng mong chư Tôn Đức và chư Thiện-hữu Tri-thức hoan hỷ thể tất cho những lỗi lầm nếu có .*

Kính ghi ,

***NGUYỆN VĂN***

- Kính lạy đấng Tam giới Đạo Sư , Tứ sinh Từ Phụ , Điều Ngự Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn .

Đệ tử chí thành đảnh lễ ba ngôi Tam Bảo : Vô thượng Tôn Phật , Vi diệu Chánh Pháp, Thanh tịnh Tăng-Già .

Đệ tử lâu đời lâu kiếp, nghiệp chướng nặng nề, tham giận kiêu căng , si mê lầm lạc , nên mãi trôi lăn trong vòng sinh tử . Nhưng có được chút duyên lành gặp được Chánh Pháp vi diệu nhiệm mầu do đấng Thiên Nhân Sư Đại Giác Thích Ca Mâu Ni giáo truyền. Lại gặp được Minh sư dẫn dắt để biết đường ra khỏi rừng mê .

Nay đệ tử đem hết lòng thành hướng về đấng Thích Tôn Từ Phụ cùng mười phương chư vị Thánh Hiền Tăng, khẩn cầu sám hối tất cả tội lỗi kể từ vô thỉ cho đến ngày nay, do thân, khẩu, ý mê lầm tạo tác .

Đệ tử không ngại tài hèn trí mỏng, phát nguyện tiếp tục chuyển thơ Kinh Trung Bộ , không khỏi lo âu vì sợ ngôn từ thô vụng, ý cạn lời quê có thể lầm sai thánh ý , sai lạc Phật ngôn . Nhưng với tâm chí thành tha thiết, hướng về đức Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn - với niềm tôn kính vô biên, với sự biết ơn vô hạn trước công đức độ sinh cao cả của Ngài , cầu mong thiện sự này sẽ được viên thành mỹ mãn .

Đệ tử nguyện đem chút ít công đức này , chí thành hồi hướng đến chư vị Tổ Sư Hòa Thượng tiền bối hữu công trong việc hoằng truyền Chánh Pháp ; đến Ân Sư và cha mẹ . Cùng hồi hướng đến khắp pháp giới chúng sinh đều được ân triêm hồng ân Tam Bảo để được vô lượng an lành và trọn thành Phật đạo .

*Nam mô thập phương thường trụ Tam Bảo*

*tác đại chứng minh .*

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **012A \_\_**

**TÁN THÁN TAM BẢO :**

PHẬT là đấng Toàn Tri Diệu Giác

PHÁP lưu truyền lợi lạc Nhân Thiên

TĂNG Già hòa hiệp , tịnh thiền

Quay về nương tựa , cần chuyên tu trì .

**NHẤT TÂM ĐÍNH LỄ :**

1. Namo Buddhàya :

Kính lễ mười phương ba đời hết thảy chư Phật .

2. Namo Dhammàya :

Kính lễ mười phương ba đời hết thảy Tôn Pháp .

3. Namo Sanghàya :

Kính lễ 10 phương ba đời hết thảy Hiền Thánh Tăng .

4. Namo Dìpamkara Buddhàya :

Kính lễ Quá khứ Nhiên Đăng Phật .

5. Namo Vipassì Buddhàya : Kính lễ Tỳ-Bà-Thi Phật.

6. Namo Sìkhi Buddhàya : Kính lễ Thi Khí Phật .

7. Namo Vessabhù Buddhàya : Kính lễ Tỳ-Xá-Phù Phật

8. Namo Kakusandho Buddhàya :

Kính lễ Câu-Lưu-Tôn Phật .

9. Namo Konàgamano Buddhàya :

Kính lễ Câu-Na-Hàm Mâu-Ni Phật .

10. Namo Kassapa Buddhàya : Kính lễ Ca-Diếp Phật.

11. Namo Sakya Muni Buddhàya :

Kính lễ Hiện tại giáo truyền Thích Ca Mâu-Ni Phật.

12. Namo Metteya Bodhisattwa :

Kính lễ Vị Lai Phật Di-Lặc Bồ-tát .

\*

13. Namo Kondannà Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Hạ Lạp Kiều-Trần-Như Tôn Giả .

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **013A \_\_**

14. Namo Sariputta Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Trí Tuệ Xá-Lợi-Phất Tôn Giả .

15. Namo Moggalanna Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Thần Thông Mục-Kiền-Liên Tôn Giả .

16. Namo Punnà Mantaniputta Sàvakàya : Kính lễ Đệ nhất Thuyết Giáo Phú-Lâu-Na *(Mãn-Từ-Tử)* Tôn Giả .

17. Namo Upalì Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Trì luật Ưu-Ba-Li Tôn Giả .

18. Namo Mahà Kassapa Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Đầu Đà Ma-ha Ca-Diếp Tôn Giả .

19. Namo Kaccayàna Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Luận Nghị Ca-Chiên-Diên Tôn Giả .

20. Namo Anuruddha Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Thiên Nhãn A-Nậu-Lâu-Đà Tôn Giả .

21. Namo Ananda Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Đa Văn A-Nan-Đa Tôn Giả .

22. Namo Rahula Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Mật Hạnh La-Hầu-La Tôn Giả .

23. Namo Subhuti Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Giải Không Tu-Bồ-Đề Tôn Giả .

24. Namo Revata Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Thiền Định Ly-Bà-Đa Tôn Giả .

25. Namo Sivali Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Phước Đức Si-Va-Li Tôn Giả .

26. Namo Cùla Panthaka Sàvakàya : Kính lễ

Đệ nhất Giải Thoát Chu-Lợi Bàn-Đà-Già Tôn Giả .

27. Namo Mahà Kothila Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Đắc Giải Ma-Ha Câu-Hy-La Tôn Giả .

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **014A \_\_**

28. Namo Uruvela Kassapa Sàvakàya : Kính lễ

Đệ nhất Lãnh Chúng Ưu-Lâu-Tần-Loa Ca-Diếp Tôn Giả

29. Namo Nanda Sàvakàya : Kính lễ Đoạn trừ

Ái-dục, Thánh quả đắc thành - Nan-Đà Tôn Giả .

30. Namo Angulimàla Sàvakàya :

Kính lễ : Cải ác hành thiện, Thánh quả đắc thành -

Ương-Quật-Ma-La *( Vô-Não )* Tôn Giả .

31. Nam-mô Lộc Uyển Sơ chuyển Pháp luân , chư vị Thánh Tăng Tôn Giả .

32. Nam-mô Trúc Lâm hội thượng chư Hiền ThánhTăng

33. Nam-mô Kỳ Viên hội thượng chư Hiền Thánh Tăng .

34. Nam-mô Linh Sơn hội thượng chư Hiền Thánh Tăng .

35. Nam-mô Lịch đại Hoằng truyền Chánh Pháp

chư Hiền Thánh Tăng .

-------

36. Namo Mahà Pajàpati Gotami Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Hạ lạp Kiều-Đàm-Di Thánh Ni .

37. Namo Khemà Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Trí Tuệ Khê-Ma Thánh Ni .

38. Namo Uppalavannà Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Thần Thông Liên-Hoa-Sắc Thánh Ni .

39. Namo Yasodhara Sàvakàya :

Kính lễ Đại Thần Thông Da-Du-Đà-La Thánh Ni .

40. Namo Dhammadinnà Sàvakàya : Kính lễ

Đệ nhất Thuyết Giáo Tham-Ma-Đin-Na Thánh Ni .

41. Namo Pàtàcàra Sàvakàya :

Kính lễ Đệ nhất Trì Luật Pa-Ta-Cha-Ra Thánh Ni .

42. Namo Bhaddà Kàpilàni Sàvakàya : Kính lễ

Đệ nhất Chú Giải Phách-Đa Ka-Pi-La-Ni Thánh Ni .

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **015A \_\_**

43. Namo Sundari Nandà Sàvakàya : Kính lễ

Đệ nhất Thiền Định Sanh-Đa-Ri-Nan-Đa Thánh Ni.

44. Nam mô Tây Thiên, Đông Độ,Việt Nam Truyền Giáo Truyền Giới Lịch Đại Tổ Sư Hòa Thượng Giác Linh .

45. Nam mô Việt Nam Nguyên Thủy Phật Giáo Truyền Giáo, Truyền Giới Chư vị Hòa Thượng Giác Linh .

**SÁM NGUYỆN :**

Đệ tử chúng con từ vô thỉ

Gây bao tội ác bởi lầm mê

Đắm trong sinh tử đã bao lần

Nay đến trước đài Vô Thượng Giác

Biển trần khổ lâu đời luân lạc

Với sinh linh vô số điêu tàn

Sống u hoài trong kiếp lầm than

Con lạc lõng không nhìn phương hướng

Đoàn con dại từ lâu vất vưởng

Hôm nay trông thấy Đạo huy hoàng

Xin hướng về núp bóng Từ quang

Lạy Phật Tổ soi đàng dẫn bước

Bao tội khổ trong đường ác trược

Vì tham, sân, si, mạn gây nên

Thì hôm nay giữ trọn lời nguyền

Xin sám hối để lòng thanh thoát .

Trí Phật quang minh như nhật nguyệt

Từ bi vô lượng cứu quần sinh

Ôi ! từ lâu ba chốn ngục hình

Giam giữ mãi , con nguyền ra khỏi .

Theo gót Ngài vượt qua khổ hải

Nương thuyền từ vượt khỏi Ái hà .

Nhớ lời Ngài : Bờ Giác không xa

Hành Thập Thiện cho đời tươi sáng

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **016A \_\_**

Bỏ việc Ác để đời quang đãng

Đem pháp lành gieo rắc phàm nhân

Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng

Con nguyện được sống đời rộng rãi

Con niệm Phật để lòng nhớ mãi

Hình bóng Người cứu khổ chúng sanh

Để theo Ngài trên bước đường lành

Chúng con khổ , nguyền xin cứu khổ

Chúng con khổ , nguyền xin tự độ

Ngoài tham lam, sân hận ngập trời

Phá si mê, trí tuệ tuyệt vời

Lời Phật dạy đời đời ghi tạc :

Nguyện tinh tấn diệt trừ điều Ác

Cố gắng làm tất cả việc Lành

Giữ tâm hồn trong sạch, tinh anh

Nương Pháp Phật tu hành tự độ

Tứ Diệu Đế chuyển mê khai ngộ

Trợ Bồ Đề băm bảy pháp tu :

- Tứ Chánh Cần nổ lực công phu

- Tứ Niệm Xứ thường hằng niệm tưởng

- Tứ Thần Túc xuất trần cao thượng

- Ngũ Căn cùng Ngũ Lực trọ duyên

- Thất Giác Chi bảy pháp tinh chuyên

- Bát Chánh Đạo thực hành rốt ráo .

Ba Mươi Bảy Pháp lành Trợ Đạo

Là con đường sẽ giúp cho ta

Giải thoát ra khổ cảnh Ta-Bà

Chứng đạo quả Vô Sinh Bất Diệt .

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật *( 3 L )*

\*

\* \*

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **017A \_\_**

***( Phần Hồi Hướng )***

**TỪ BI NGUYỆN :**

Nguyện cầu tám hướng mười phương

Chúng sinh muôn loại hãy thường an vui

Dứt trừ oan trái nhiều đời

Bao nhiêu đau khổ đến hồi duyên tan

Hại nhau chỉ chuốc lầm than

Mê si điên đảo vô vàn lệ châu

Nguyện cho vô bệnh, sống lâu

Nguyện cho thành tựu, phước sâu đức dày

Nguyện cho an lạc từ đây

Dứt trừ thống khổ, đắng cay, oán hờn

Dứt trừ kinh sợ, tai ương

Bao nhiêu phiền não, đoạn trường vĩnh ly

Nguyện cầu Tam Bảo chứng tri

Sống đời thanh tịnh , từ bi vẹn toàn .

**HỒI HƯỚNG :**

Con xin hồi hướng phước này

Thấu đến quyến thuộc đâu đây cho tường

Cùng là thân thích tha phương

Hoặc đã quá vãng, hoặc thường hiện nay

Chúng sinh ba giới, bốn loài

Vô tưởng, hữu tưởng, chẳng nài đâu đâu

Nghe lời thành thực thỉnh cầu

Xin mau tựu hội lãnh thâu phước này

Bằng ai xa cách chưa hay

Cầu xin Thiên Chúng báo ngay hiện tiền

Thảy đều thọ lãnh phước duyên

Dứt trừ tội lỗi, thoát liền nạn tai

Nguyện nhiều Tăng Chúng đức tài

Đạt thành Thánh quả, hoằng khai đạo lành

Nguyện cho Phật Pháp thịnh hành

Năm nghìn năm chẵn, phước lành thế gian .

**Thi Hóa Trung Bộ Kinh MLH** – **018A \_\_**

**PHỤC NGUYỆN :**

*– Namo Buddhàya ;*

*– Namo Dhammàya ;*

*– Namo Sanghàya .*

*– Namo Sakya Muni Buddhàya .*

Do thiện sự mà chúng con đã làm, có được chút ít phước duyên nào , xin thành tâm hồi hướng đến Chư Thiên, chư Thiện thần Hộ Pháp – xin các ngài hoan hỷ thọ nhận và tiếp tục hộ trì Chánh Pháp .

*Phổ nguyện* : Ánh sáng Giác ngộ rực rỡ , Bánh xe Chánh pháp thường quay , Mưa hòa gió thuận , Thế giới hòa bình , Đất nước mạnh giàu , người người no ấm .

Cửa Thiền thanh tịnh , Bốn Chúng an hòa . Ân sâu Thầy Tổ & Cha Mẹ dưỡng sinh – nguyện cho các ngài : càng tăng ruộng phước. Trời, Người ba cõi đều được lợi lạc vô biên .

*Thứ nguyện* : Âm siêu dương thạnh , biển lặng mây trong . Noản , thai , thấp , hóa - bốn loại chúng sinh, nương theo Phật Pháp tu hành, đều trọn thành Phật Đạo .

*Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật .*

**HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC :**

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sinh

Đều trọn thành Phật đạo .

\* \* \*

1. Kinh **PHÁP MÔN CĂN BẢN**

( Mùlapariyàya-sutta )

Như vầy tôi nghe :

1. Một thời nọ, Thế Tôn *(1)* du hóa

Trú tại Úc-Kát-Thá *(2)* địa phương

Rừng Su-Pha-Ga *(2)* an tường

Dưới gốc cây Sa-La-vương *(3)* hoa đầy

Tại nơi đây, Thế Tôn khai thị :

– “ Hãy nghe kỹ , này các Tỷ Kheo ! ”

Chư Tăng tùy thuận, vâng theo

Chăm chú nghe giảng , những điều Thế Tôn

Đề cập về “ Pháp Môn Căn Bản

Tất cả Pháp ”, viên mãn thiên thu .

– “ Các Tỷ Kheo ! Kẻ phàm phu *(4)*

Ít nghe , không thấy phạm trù Thánh Nhân *(5)*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) : Mười danh hiệu người đời xưng tụng Đức Phật : Araham (Ứng Cúng), Sammàsambuddho (Chánh Biến Tri hay Chánh Đẳng Chánh Giác) , Vijjàcaranasampanno (Minh Hạnh Túc) , Sugato (Thiện Thệ), Lokavidù (Thế Gian Giải), Anuttaro (Vô Thượng Sĩ), Purisadammasàrathi (Điều Ngự Trượng Phu), Satthàdevamanus-sànam (Thiên Nhân Sư), Buddha (Phật-Đà), Bhagavà (Thế Tôn) .*

*(2) : Tụ lạc Ukkattha , trong rừng Subhaga (Rừng Hạnh phúc ).*

*(3) : Cây Sala : Loại cây lớn có hoa to bằng nắm tay màu đỏ sẫm*

*mùi thơm nồng, những cánh hoa xếp tỏa ra như hoa sen, nhụy hoa vươn lên giống như đầu rồng nên thường được gọi là Long thọ ( Sa-la long thọ ).*

*(4) : Kẻ phàm phu : Puttujjana .*

*(5) : Thánh nhân - Ariyàna ( chỉ chư Phật,, chư vị A-La-Hán …)*

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **002 \_**

Không thuần thục pháp phần bậc Thánh

Không tu tập pháp Thánh chánh chân .

Không được thấy các Chân Nhân *(1)*

Không thuần thục pháp Chân-nhân các phần,

Không tu tập Chân-nhân các pháp

Nên tưởng tri *(2)* sai lạc như vầy :

Cho rằng ‘địa đại’ ở đây

Chỉ là ‘địa đại’ *(3)*; nghĩ ngay đất này .

Lấy [tự ngã ] người này đối chiếu

Với địa đại , y hiểu như nhau

Cho nên người ấy nghĩ mau :

‘ Địa đại như vậy thuộc vào của ta ’.

Đó chính là ‘dục hỷ địa đại’ .

Vì sao vậy ? Ta nói vấn đề

Người ấy rõ ràng không hề

Liễu tri địa đại , mọi bề không thông .

Cũng tương đồng , kẻ này ngu dại

Tưởng tri rằng các đại trên đời

‘Thủy đại là thủy đại’ *(4)* thôi

‘Hỏa đại là hỏa đại’ *(5)*. - rồi nghĩ ra .

Tưởng tri ‘phong đại là phong đại’ *(6)*

Nghĩ đến vậy về ‘thủy, hỏa, phong’

Nghĩ đến [tự ngã ] bên trong

Đối chiếu với ‘thủy, hỏa, phong đại’ này,

Vì nghĩ đến ở đây [tự ngã ]

Như là ‘phong, thủy, hỏa đại’ mà !

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) : Chân nhân – Suppurisa ( chỉ chư Độc-giác Phật )*

*(2) : Tưởng tri : Sannàjànàti ( sự hiểu biết của phàm phu ) .*

*(3) & (4) & (5) & (6) : Tứ Đại ( Catudhàtumanasikàra ) gồm Địa,*

*Thủy, Hỏa, Phong hay Đất, Nước, Lửa, Gió ( Pathavi , Àpo ,*

*Tejo , Vàya ).*

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **003\_\_**

Nghĩ : ‘Các đại là của ta’

‘Dục hỷ thủy đại’ trải qua chẳng chầy .

‘Dục hỷ hỏa đại’ này, tương tự ,

‘Dục hỷ phong đại’ , cứ biết vầy .

Vì sao vậy ? Ở điều này

Ta nói người ấy chẳng hay biết gì .

Không liễu tri *(1)*  thủy, phong, hỏa đại .

Hoặc tưởng tri Sanh loại *(2)*, chư Thiên *(3)*

Tưởng tri Hóa Sanh Chủ *(4)* liền

Phạm Thiên *(5)* thì biết Phạm Thiên hiện tiền

Tưởng tri Quang Âm Thiên tịnh-xứ

Là tịnh xứ tên Quang Âm Thiên *(6)*

Hoặc tưởng tri Biến Tịnh Thiên *(7)*

Cũng chính là Biến Tịnh Thiên một miền

Tưởng tri Quảng Quả Thiên *(8)*, mô tả

Chính là Trời Quảng Quả đặc thù

Tưởng tri về A-Phi-Phu *(9)*

Là (Thắng Giả) A-Phi-Phu một bề .

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) : Liễu tri :Parinnà ( hiểu biết trọn vẹn - chỉ sự hiểu biết*

*của Phật ) . (2) : Sanh loại hay Sinh vật tức Chúng sinh .*

*(3) :Chư Thiên :Deva. (4) :Sanh Chủ & Hóa Sanh Chủ: Pajàpati.*

*(5) :Phạm Thiên : Brahmà . Cõi Phạm Thiên : Brahma Kayikà .*

*(6) : Quang Âm Thiên : Abhassara – là cõi Nhị Thiền , bao*

*gồm cả cõi Thiểu Quang Thiên ( Parittàbhàbhùmi ) và Vô*

*Lượng Quang Thiên ( Appamàtàbhàbhùmi ) .*

*(7) : Biến Tịnh Thiên : Subhakitha – là cõi Tam Thiền, gồm*

*3 cõi : – Thiểu Tịnh Thiên ( Parittasubhàbhùmi ) .*

*– Vô Lượng Tịnh Thiên ( Appamànasubhàbhùmi ) .*

*– Biến Tịnh Thiên ( Subhàkithàbhùmi ) .*

*(8) : Quảng Quả Thiên : Vehapphalà .*

*(9) : Thắng Giả – Abhibhù : là tên gọi khác của chúng sinh*

*cõi Vô Tưởng ( Asannasattabhùmi ) thắng tri Danh Uẩn ,*

*do vậy được gọi là Thắng Giả .*

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **004\_\_**

Tưởng tri về Không-vô-biên-xứ *(1)*

Là Không-vô-biên-xứ ; chấp trì

Thức-vô-biên-xứ *(2)* tưởng tri

Là Thức-vô-biên-xứ , vì tư duy .

Hoặc tưởng tri Vô-sở-hữu-xứ *(3)*

Là Vô-sở-hữu-xứ tức thì .

Tưởng tri Phi-tưởng-phi-phi

Chính là Phi-tưởng-phi-phi-tưởng *(4)* mà !

Tưởng tri sở kiến là sở kiến ,

Và sở văn là diện sở văn ,

Tưởng tri sở-tư-niệm hằng

Là sở-tư-niệm khăng khăng như là !

Về đồng-nhất biết là đồng nhất .

Còn về mặt sai-biệt , tưởng tri

Chính là sai-biệt mọi thì ,

Tất cả là tất cả , y hiểu vầy .

Rồi người này tưởng tri nhất định

Niết-bàn chính là Niết-bàn đây .

Tưởng tri Niết-bàn như vầy

Y nghĩ đến Niết-bàn đầy lạc an .

Rồi nghĩ đến việc mang [tự ngã ]

Để đối chiếu cao cả Niết-bàn .

Nghĩ [tự ngã ] như Niết-bàn *(5)*.

Người ấy liền nghĩ : ‘Niết-bàn của ta’ .

‘Dục hỷ Niết-bàn’ là thế ấy .

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) : Không Vô Biên Xứ : Akàsànantàyatana .*

*(2) : Thức Vô Biên Xứ : Vinnànancàyatana .*

*(3) : Vô Sở Hữu Xứ : Akimcanyàyatana .*

*(4) : Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ :*

*Nàvasamjnà – nàsamjnàyatana .*

*(5) : Niết Bàn : Nibbàna .*

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **005\_\_**

Vì sao vậy ? Ta nói rõ ràng :

“ Y không liễu tri Niết-bàn

Phàm phu bao kẻ trải sang như vầy .

\* \* \*

Các Tỷ Kheo ! Đoạn rày tam độc

Có Tỷ Kheo hữu học tịnh thanh

Như Phàm Tăng (Thanh tịnh Tăng )

( Hoặc đắc Thánh-quả ba tầng thanh trai

Là Thất Lai *(1)*, Nhất Lai *(2)* đạo quả

Và Bất Lai *(3)* đạo quả nghiêm an

Nhưng chưa thành tựu hoàn toàn

Thành bậc Vô Học *(4)* rỡ ràng thanh cao )

Các vị ấy cần cầu vô thượng

Khỏi khổ ách, an hưởng vui thay !

Thắng tri *(5)* địa đại điều này

Chính là địa đại , tỏ bày thẳng ngay .

Vì thắng tri như vầy địa đại

Không nghĩ đến địa đại ở đây ,

Không nghĩ [tự ngã ] điều này

Đối chiếu địa đại trình bày lớp lang .

Không nghĩ so sánh ngang [tự ngã ]

Như là cả địa đại bao la

Không nghĩ : “ địa đại của ta ”.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*\**  *Bốn thánh quả Thinh-Văn-Giác :*

*(1) :Tu-Đà-Hoàn ( Sotàpatti ) hay Dự Lưu quả hoặc Thất Lai quả*

*( chỉ còn sinh lại thế gian 7 lần ).*

*(2) : Tư-Đà-Hàm ( Sakadàgàmi ) hay Nhất Lai quả (sinh lại 1 lần)*

*(3) : A-Na-Hàm ( Anàgàmi ) hay Bất Lai quả ( sinh lên cung trời*

*Tịnh Cư (Suddhàvàsa) để tiếp tục tu và nhập Vô Dư Niết Bàn .*

*(4) : A-La-Hán ( Araham ) được dịch là Vô Sanh , Vô Học , Ứng*

*Cúng , sau khi mạng chung sẽ tấn nhập Vô Dư Niết Bàn .*

*(5) :Thắng tri : Abhijànàti ( hiểu biết cao )*

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **006\_\_**

Không dục hỷ địa đại qua việc này .

Vì sao vậy ? Như Lai nói rõ

Vị ấy có thể được liễu tri

Về địa đại chẳng khó chi .

Cũng vậy, vị ấy thắng tri thuận đồng

Về thủy, hỏa và phong đại tất

Hoặc thắng tri Sanh vật, chư Thiên

Thắng tri Hóa Sanh Chủ liền

Phạm Thiên thì biết Phạm Thiên hiện tiền

Thắng tri Quang Âm Thiên tịnh-xứ

Là tịnh xứ tên Quang Âm Thiên

Hoặc thắng tri Biến Tịnh Thiên

Cũng chính là Biến Tịnh Thiên một miền

Thắng tri Quảng Quả Thiên, mô tả

Chính là Trời Quảng Quả đặc thù

Thắng tri về A-Phi-Phu

Là (Thắng Giả) A-Phi-Phu một bề .

Thắng tri về Không-vô-biên-xứ

Là Không-vô-biên-xứ ; chấp trì

Thức-vô-biên-xứ thắng tri

Là Thức-vô-biên-xứ , vì tư duy .

Hoặc thắng tri Vô-sở-hữu-xứ

Là Vô-sở-hữu-xứ tức thì .

Thắng tri Phi-tưởng-phi-phi

Chính là Phi-tưởng-phi-phi-tưởng mà !

Thắng tri sở kiến là sở kiến ,

Và sở văn là diện sở văn ,

Thắng tri sở-tư-niệm hằng

Là sở-tư-niệm – các phần kể qua

Về đồng-nhất biết là đồng nhất .

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **007\_\_**

Còn về mặt sai-biệt , thắng tri

Chính là sai-biệt mọi thì ,

Tất cả là tất cả , y hiểu vầy .

Rồi vị này thắng tri nghiêm chỉnh

Niết-bàn chính là cõi Niết-bàn .

Thắng tri Niết-bàn như vầy

Vị ấy không nghĩ đến ngay Niết-bàn .

Không nghĩ sang vấn đề [tự ngã ]

Để đem cả đối chiếu Niết-bàn .

Không nghĩ [tự ngã ] – Niết-bàn

Là hai ý niệm hoàn toàn như nhau .

Không nghĩ , không nhắm vào, bám lấy :

“ Niết Bàn ấy của ta ” hoàn toàn .

Và không dục hỷ Niết Bàn .

Vì sao ? Ta nói rõ ràng ở đây :

Vị Tỷ Kheo như vầy có thể

Sẵn sàng để liễu tri Niết Bàn .

\* \* \*

Lại nữa , Tỷ Kheo hoàn toàn

Là A-La-Hán, chứng hàng pháp siêu

Đạt mục tiêu tối cao bậc Thánh

Người xuất gia chân chánh mong cầu

Vô thượng Phạm hạnh cao sâu

Lậu-hoặc đã tận, thanh cao hoàn toàn

Với thắng trí, trú an, chứng đạt

Tâm vị ấy an lạc, sáng trong

Dục-lậu, hữu-lậu thoát xong

Thoát vô-minh-lậu, khỏi vòng trái oan

Cả gánh nặng đã mang, đặt xuống

Đạt lý tưởng mong muốn hàng đầu

Tận trừ hữu-kiết-sử mau

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **008\_\_**

Chánh trí giải thoát , trần lao thoát nàn

Hiểu rõ rằng tự thân giải thoát

Sanh đã tận, phạm-hạnh đã thành

Việc cần làm đã thực hành

Sau đời hiện tại , Vô Sanh hiển bày .

Và vị này thắng tri địa đại

Là địa đại , nguyên tố ở đây

Thắng tri địa đại như vầy

Nên không nghĩ đến đất này ra sao .

Lại không nghĩ nhắm vào [tự ngã ]

Đem đối chiếu với cả đất này .

Không nghĩ [tự ngã ] ở đây

Như là địa đại , trình bày sánh so .

Không nghĩ do chính phần “địa đại

Là của ta ”, không phải của ai .

Không dục hỷ địa đại đây .

Vì sao ? Ta nói vị này tự thân

Đã liễu tri về phần địa đại .

Và vị ấy tiếp tục thắng tri

Thủy , hỏa , phong đại tức thì

Thắng tri Sanh vật, các vì chư Thiên

Hóa-sanh-chủ, Phạm Thiên vinh hiển

Quang Âm Thiên và Biến Tịnh Thiên

Thắng tri về Quảng Quả Thiên

A-Phi-Phu (Thắng Giả) miền nghiêm uy .

Rồi thắng tri Không Vô Biên Xứ

Là Không Vô Biên Xứ, chẳng sai .

Còn Thức Vô Biên Xứ này

Là Thức-vô-biên-xứ , biết ngay tức thì .

Biết Phi Tưởng Phi Phi Tưỏng Xứ

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **009\_\_**

Là Tưởng xứ Phi tưởng phi phi .

Vị ấy tiếp tục thắng tri

Thuộc về *Danh-pháp* đồng thì nơi nơi

Sở-kiến thời thắng tri sở-kiến

Sở-văn , sở-tư-niệm cùng là

Sở-tri, đồng-nhất … biết qua

Cùng với sai-biệt – đều là thắng tri

Rồi tất-cả thắng tri tất-cả

Vị Thánh giả cũng biết rõ ràng

Niết-bàn chính là Niết-bàn

Nên không nghĩ đến Niết-bàn minh quang .

Không nghĩ đem Niết-bàn tiêu biểu

Đem đối chiếu [tự ngã ] bày ra .

Không nghĩ [tự ngã ] như là

Niết-bàn an lạc ; Không là của ta .

Không dục hỷ Niết-bàn gì cả .

Vì sao vậy ? Thánh giả ấy thời

Đã liễu-tri Niết-bàn rồi .

Lại nữa, Thánh giả không rời uy nghi

Hăm bốn điều thắng tri : *Sắc pháp*

*Danh-Sắc pháp, Danh pháp* - rõ ràng

Như Niết-bàn là Niết-bàn

Nên không nghĩ đến Niết-bàn minh quang .

Không nghĩ đem Niết-bàn cao cả

Đem đối chiếu [tự ngã ] bày ra .

Không nghĩ [tự ngã ] như là

Niết-bàn an lạc ; “Không là của ta ”.

Không dục hỷ Niết-bàn gì cả .

Vì sao vậy ? Thánh giả ấy thì

Không có *tham dục , sân , si*

Nhờ sân, tham dục và si đoạn trừ .

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **010\_\_**

Các Tỷ Kheo ! Bậc Như Lai ấy

Chánh Đẳng Giác, vô ngại Phật Đà

Thắng tri địa đại chính là

Địa đại . Do biết sâu xa như vầy

Ngài không nghĩ đất này gì cả

Không nghĩ đến [tự ngã ] đem ra

Đối chiếu địa đại trải qua .

Không so [tự ngã ] như là đất đây .

Không nghĩ ngay “ của ta địa đại ”

Không dục hỷ địa đại mảy may

Vì sao vậy ? Ta nói ngay :

Liễu tri địa đại, Như Lai rõ bày .

Từ Như Lai thắng tri địa đại

Rồi tiếp tục Ngài lại thắng tri

Thủy, hỏa, phong đại tức thì

Thắng tri Sanh vật , các vì Chư Thiên

Hóa-sanh-chủ, Phạm Thiên vinh hiển

Quang Âm Thiên và Biến Tịnh Thiên

Thắng tri về Quảng Quả Thiên

A-Phi-Phu (Thắng Giả) miền nghiêm uy .

Rồi thắng tri Không Vô Biên Xứ

Là Không Vô Biên Xứ, chẳng sai .

Còn Thức Vô Biên Xứ này

Là Thức-vô-biên-xứ , biết ngay tức thì .

Biết Phi Tưởng Phi Phi Tưỏng Xứ

Là Tưởng xứ Phi tưởng phi phi .

Như Lai tiếp tục thắng tri

Thuộc về Danh-pháp đồng thì nơi nơi

Sở-kiến thời thắng tri sở-kiến

Sở-văn , sở-tư-niệm cùng là

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **011\_\_**

Sở-tri, đồng-nhất … biết qua

Cùng với sai-biệt – đều là thắng tri

Rồi tất-cả thắng tri tất-cả

Như Lai đã hiểu biết rõ ràng

Niết-bàn chính là Niết-bàn

Nên không nghĩ đến Niết-bàn minh quang .

Không nghĩ đem Niết-bàn tiêu biểu

Đem đối chiếu [tự ngã ] bày ra .

Không nghĩ [tự ngã ] như là

Niết-bàn an lạc ; “ Không là của ta ”.

Không dục hỷ Niết-bàn gì cả .

Vì sao vậy ? Ta đã nói rằng :

Như Lai liễu tri Niết-bàn

Này Tỷ Kheo chúng ! Minh quang Phật Đà

Cũng là bậc Đại A-La-Hán

Chánh Đẳng Giác viên mãn toàn tri

Lần lượt Như Lai thắng tri

Tứ đại – *Sắc Pháp* – bốn chi thuộc về

Tám vấn đề thuộc *Danh-Sắc Pháp* :

Là chúng sinh ( sinh vật ) ; Chư Thiên ;

Hóa Sanh Chủ và Phạm Thiên

Quang Âm Thiên ; Biến Tịnh Thiên ; cùng là

Quảng Quả ; A-Phi-Phu (Thắng Giả ) .

Thuộc *Danh Pháp* – tất cả mười hai :

Không & Thức Vô Biên Xứ đây ;

Vô Tưởng Hữu Xứ ; cõi này thắng tri

Và Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ ;

Rồi thứ tự : sở kiến ; sở văn ;

Sở tư niệm ( sở xúc ) phần

Đồng nhất ; sai biệt ; và phần sở tri ;

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **012\_\_**

Và tất cả ; những gì đồng - dị

Ngài thắng tri hoàn mỹ, rõ ràng

Rằng Niết-bàn là Niết-bàn ,

Ngài không nghĩ Niết-bàn mảy may .

Không nghĩ đến đem ngay [tự ngã ]

Để đối chiếu với cả Niết-bàn .

Không nghĩ [tự ngã ] – Niết-bàn

Giống nhau . Không nghĩ : “ Niết-bàn của ta ”.

Không dục hỷ Niết-bàn tịch tịnh

Vì sao vậy ? Vì chính Như Lai

Biết rằng : “ Dục hỷ ở đây

Chính là căn bản sinh rày khổ đau,

Do từ Hữu, đưa mau Sanh khởi

Và Già, Chết đến với sinh-loài .

Do vậy, các Tỷ Kheo này !

Ta nói một vị Như Lai Từ Hàng

Đã diệt trừ hoàn toàn các ái

Sự ly tham và lại xả ly

Cùng sự đoạn diệt tức thì

Từ bỏ các ái , hiểm nguy mọi đàng

Đã chân chánh minh quang giác ngộ

Chánh Đẳng Giác, phổ độ viên thông ”.

Lúc ấy, năm trăm Sa-môn

Được Phật khai thị pháp môn nhiệm mầu

Là căn bản, cao sâu, chân thật

Với thiền-chứng tám bậc thuộc về

Xuyên qua hăm bốn vấn đề ,

Năm trăm vị ấy vẫn mê mờ hoài .

[ Các vị này trước là Phạm-chí

Lích-Cha-Vi giòng quý, tài ba

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **013\_\_**

Tinh thông ba tạng Vệ Đà

Xuất gia theo Phật, trải qua hành trì

Sinh kiêu mạn, so bì với Phật :

“ Phật thông hiểu Pháp, Luật huyền vi

Ta cũng hiểu Pháp, Luật ni

Chúng ta và Phật có gì khác nhau ? ”

Không đến hầu Thế Tôn, thính pháp

Tự thành lập hội chúng rất đông

Ngang bằng hội chúng Thế Tôn

Hiu hiu tự đắc bảo tồn tánh kiêu .

Vì năm trăm Tỷ Kheo vừa kể

Đức Thiện Thệ đến Úc-Kát-Tha

Rừng Hạnh Phúc ( Su-Pha-Ga )

Năm trăm vị ấy cùng qua hầu Ngài

Đấng Như Lai uy nghi thuyết giảng

Kinh “ Pháp Môn Căn Bản ” trình bày

Nhưng năm trăm Tỷ Kheo này

Chẳng hiểu một tí , ngồi ngây, ngập ngừng

Lúc đó họ mới thuần tâm ý

Nghĩ Phật-trí tối thắng, mãn viên

Dứt kiêu mạn, trở nên hiền

Như nọc độc rắn được liền rút ra .

Thời gian sau, Phật Đà giảng giải

Cho năm trăm vị ấy nghe qua

Bài kinh “ Gô-Ta-Ma-Ka ”

Đều đắc La-Hán, chứng tòa Vô Sinh ].

*Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật ( 3 L )*

\*

\* \*

*( Chấm dứt Kinh* ***PHÁP MÔN CĂN BẢN*** *– MÙLAPARIYÀYA )*

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **014\_\_**

\* *CHÚ THÍCH :*

*Trích : “ Luận Giải Kinh ‘Căn Bản Pháp Môn ’*

*của Tỷ Kheo CHÁNH MINH ”:*

*“ . . . Kinh Căn Bản Pháp Môn được Đức Thế Tôn thuyết ra nhằm mục đích nhiếp phục sự ngã mạn của 500 vị Tỷ Kheo .*

*( Khi duyên lành thuần thục, Ngài thuyết lên bài Kinh Gotamaka , cả 500 vị ấy đều chứng đắc A-La-Hán cùng Tuệ Phân Tích ).*

*500 vị Tỷ Kheo này trước đây là 500 thanh niên Licchavì dòng Bà-La-Môn ở Vesali , tinh thông ba tạng Vệ-Đà . Sau khi xuất gia trong Pháp Phật , đã nhanh chóng học hiểu Pháp & Luật , nên phát sinh kiêu mạn, cho rằng ‘mình ngang bằng với Đức Thế Tôn’. Họ suy nghĩ : “Bậc Chánh Đẳng Giác biết Pháp Luật này , chúng ta cũng biết Pháp Luật này. Như vậy giữa chúng ta và bậc Chánh Đẳng Giác có gì khác nhau ?”. Họ không đi đến hầu Đức Thế Tôn và sống với một hội-chúng ngang bằng với hội-chúng Đức Thế Tôn .*

*Khi Đức Thế Tôn đến Ukkattha , ngự trong rừng Subhaga*

*500 Tỷ Kheo này đến hầu Phật , Bậc Đạo Sư thuyết lên Kinh*

*Căn Bản Pháp Môn và nói lên 8 bậc Thiền-chứng. Họ không*

*hiểu được một điều gì cả .*

*Trước kia họ kiêu mạn, cho rằng không một hiền trí nào bằng mình , nay nghe Đức Phật thuyết giảng Kinh mà chẳng hiểu một tí gì , họ suy nghĩ :‘ Đức Thế Tôn nói : Kẻ tưởng tri đất, chấp nhận là đất ; bậc Hữu học , bậc Vô học (A-La-Hán) và Như Lai biết rõ đất nhờ tuệ giác … là sao nhỉ ? Đây là nghĩa gì ? Đây có ý nghĩa như thế nào ?*

*Trước kia chúng ta hiểu nhanh chóng bất cứ điều gì Đức Thế Tôn thuyết giảng , nhưng giờ đây chúng ta bị bế tắc trước những lời giảng này . Ôi ! Không có ai hiền trí như chư Phật ! Ôi ! Công đức của chư Phật thật tối thắng !’.*

**Trung Bộ – Kinh PHÁP MÔN CĂN BẢN MLH** – **014A\_**

*Từ đó trở đi họ không còn kiêu mạn, trở nên hiền lành như con rắn bị rút hết nọc độc .*

*Về sau, sau khi nghe Đức Thế Tôn thuyết giảng bài pháp Gotamaka , 500 vị Tỷ Kheo nói trên đều đắc A-La-Hán …”.*

\*

\* \*

*“… Nội dung Kinh ‘Căn Bản Pháp Môn’ nêu lên :*

*\* Bốn hạng người :*

*1) Kẻ phàm phu ( Putthujjana ) .*

*2) Thánh Hữu học ( Sekkhà ) .*

*3) Thánh Lậu Tận A-La-Hán ( Arahamkhitàsava ) .*

*4) Đấng Như Lai ( Tathàgata ) .*

*\* 24 vấn đề :*

*a) Đất , nước , lửa , gió ( 4 vấn đề thuộc về Sắc pháp ) .*

*b) Chúng sinh , Chư Thiên , Phạm Thiên , Sanh Chủ ,*

*Quang Âm Thiên, Biến Tịnh Thiên, Quảng Quả Thiên,*

*Thắng Giả ( 8 vấn đề này thuộc pháp nhân chế định*

*( puggala pannatti ) hay thuộc về Danh – Sắc pháp ) .*

*c) Bốn tầng Thiền Vô Sắc giới (Không-vô-biên-xứ,Thức*

*vô-biên-xứ, Vô-sở-hữu-xứ, Phi-tưởng-phi-phi-tưởng-*

*xứ) , sở kiến , sở văn , sở xúc , sở tri , đồng nhất , sai*

*biệt , tưởng tri tất cả (đồng, dị ), tưởng tri Niết-bàn*

*( 12 vấn đề thuộc Danh pháp ) .*

*Năm tiêu đề từ Phạm Thiên đến Thắng Giả (Abhibhu )*

*là nói lên 4 bậc Thiền-chứng ( từ Sơ thiền đến Tứ thiền ).*

*Ba tầng Thiền đầu, Đức Thế Tôn đều nêu lên vị Phạm-chủ*

*Chúa tể . Tầng Tứ Thiền, Ngài nêu lên vị Phạm-chủ của phàm phu là Quảng Quả Thiên , đồng thời đề cập đến Vô*

*Tưởng Thiên . (Mỗi giai đoạn Thiền-chứng đều nẩy sinh*

*mạn , kiến và ái …”.*

*( Luận giải Kinh CBPM của Tỷ Kheo Chánh Minh )*

2. Kinh **TẤT CẢ CÁC LẬU-HOẶC**

( Sabbàsava sutta )

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ Thế Tôn Thiện Thệ *(1)*

An trú tại Xá-Vệ *(2)* thành này

Sa-Vát-Thí *(2)* cũng là đây

Kỳ Viên Tinh Xá *(3)* hôm mai tịnh, hòa

Còn có tên Chê-Ta-Va-Ná *(3)*

Khu vườn do Trưởng giả tên là

A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka

Tức Cấp-Cô-Độc , thuần hòa tín gia

Mua lại từ Kỳ Đà thái tử

Để cúng dường Điều Ngự Thế Tôn

Cùng với Tăng đoàn Sa-môn

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) : Hai trong 10 danh hiệu ( Thập Hiệu ) do người đời tôn xưng*

*Đức Phật : Thế Tôn ( Bhagavà ) và Thiện Thệ ( Sugato ).*

*(2) : Thành Xá Vệ tức Savatthi (Thất-La-Phiệt) một trung tâm văn*

*hóa, thương mại và chính trị quan trọng tại Ấn Độ đương thời .*

*(3) : Jetavanavihàra : Kỳ Viên hay Kỳ Hoàn Tinh Xá ,do Trưởng*

*giả Cấp-Cô-Độc ( Anathapindika – tên thật là Sudatta – Tu-Đạt ) mua lại từ khu vườn của Thái Tử Kỳ Đà (Jeta ) gần Thành Xá Vệ (Savatthi ) dâng cho Đức Phật . Tại đây đức Phật đã nhập hạ nhiều lần và nhiều Kinh quan trọng đã được Phật thuyết ra .*

*Vì Trưởng giả Cấp-Cô-Độc đã dùng vàng lót trên mặt đất để mua cho được khu vườn theo lời thách của Thái Tử Kỳ Đà , nên chùa này còn được gọi là Bố Kim Tự (chùa trải vàng ). Cảm phục tấm lòng nhiệt tâm vì đạo của Trưởng Giả, Thái Tử hoan hỷ cúng toàn bộ cây trái trong vườn đến Phật và Tăng chúng , nên ngôi chùa thường được gọi với danh xưng : Jetavana Anàthapindikàràma*

*– Kỳ Thọ Cấp-Cô-Độc Viên ( vườn Cấp-Cô-Độc, cây Kỳ Đà ).*

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 016\_**

Có nơi hoằng hóa pháp môn nhiệm huyền .

Lúc bấy giờ Phật liền cho gọi

Chúng Tỷ Kheo câu hội đủ đều

Phật gọi : “ Này các Tỷ Kheo ! ”

Chúng Tăng cung kính vâng theo lời Ngài .

– “ Các Tỷ Kheo ! Như Lai sẽ giảng

Cho các người pháp tạng chơn như

Về việc “ phòng hộ , diệt trừ

Tất cả lậu-hoặc ” khư khư bám hoài

Tăng Chúng này ! Khéo nghe ta nói

Khéo tác ý về mọi điều này ”.

– “ Bạch Thế Tôn ! Xin vâng Ngài ”.

Thế Tôn lần lượt trình bày sau đây :

– “ Các Tỷ Kheo ! Ta nay chỉ dẫn

Sự diệt tận lậu-hoặc nhiều bề

Cho người thấy, biết thuộc về

Không phải cho kẻ không hề biết, nghe .

Các Tỷ Kheo ! Thế nào là việc

Cần tận diệt lậu-hoặc ở đây ?

Cho các người thấy, người hay

Như-lý tác-ý đủ đầy viên thông

Hoặc là không như-lý tác-ý .

Các Tỷ Kheo ! Nhớ kỹ về phần

Do không tư niệm chánh chân

Không như-lý tác-ý nhân chẳng lành

Các lậu-hoặc chưa sanh, sanh khởi

Đã sanh khởi thì lại tăng cao

Còn người do chú trọng vào

Như-lý tác-ý thanh cao đành rành

Các lậu-hoặc chưa sanh, không khởi

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 017\_**

Đã sinh khởi được trừ diệt đi .

Các Tỷ Kheo ! Phải tư duy

Có những trường hợp thắng tri thế này :

Do *tri kiến* , đoạn rày lậu-hoặc

Do *phòng hộ* , lậu-hoặc được trừ

Do *thọ dụng* được đoạn trừ

Hoặc do *kham nhẫn* từ từ diệt đi

Có lậu-hoặc do vì *tránh né*

Được đoạn trừ trong lẽ chuyên tu

Hoặc do *trừ diệt* , đoạn trừ

Hoặc do *tu tập* , diệt trừ chúng mau .

\* \* \*

\* Vậy tại sao lại do *tri kiến*

Thì sẽ khiến lậu-hoặc đoạn trừ ?

Ở đây có kẻ phàm phu

Ít nghe , không thấy thuần từ Thánh nhân

Không thuần thục pháp phần bậc Thánh

Không tu tập pháp Thánh chánh chân .

Không được thấy các Chân nhân

Không thuần thục pháp Chân nhân các phần

Không tu tập Chân nhân các pháp

Không tuệ tri các pháp trong tầm

Cần phải tác ý , chú tâm

Không tuệ tri các pháp phần trải qua

Các pháp mà không cần tác ý

Không tuệ tri khả dĩ dị đồng

Pháp cần tác ý hay không

Nên đã tác ý ngoài trong bất đồng :

Pháp tác ý lại không tác ý ,

Pháp không cần tác ý làm gì

Thì lại tác ý , chấp trì

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 018\_**

Này Tỷ Kheo Chúng ! Nghĩ suy thế nào

Các pháp nào không cần tác ý

Mà vị ấy tác ý như vầy ?

Nghĩa là các pháp ở đây

Do họ tác ý , đưa ngay chẳng lành :

Các dục-lậu chưa sanh , sanh khởi

Đã sinh khởi , dục-lậu tăng vời

Hữu-lậu chưa sinh , đồng thời

Mau chóng sinh khởi , sinh rồi tăng nhanh .

Vô-minh-lậu chưa sanh , sanh khởi

Đã sinh khởi , tăng trưởng vô-minh .

Những pháp vị ấy thực hành

Không cần tác ý , mà dành chú tâm .

Các Tỷ Kheo ! Suy tầm điểm khác

Thế nào là các pháp ở đây

Cần phải tác ý đến ngay

Lại không tác ý , như vầy là chi ?

Nghĩa là pháp do y tác-ý

Khiến dục-lậu âm ỉ chưa sanh

Dục-lậu ấy không khởi sanh ,

Đã sanh , dục-lậu được nhanh diệt trừ .

Vô-minh-lậu cũng như hữu-lậu

Cũng như thế , an hảo đinh ninh

Chưa sinh khởi , sẽ không sinh

Đã sinh khởi , khiến sẽ nhanh diệt trừ .

Do vị ấy khư khư tác-ý

Pháp không nên tác ý như vầy ;

Do không tác ý pháp rày

Phải cần tác ý , dẫn ngay chẳng lành :

Các lậu hoặc chưa sanh , sanh khởi

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 019\_**

Đã sanh khởi , tăng trưởng càng nhiều .

Do vì vị ấy sớm chiều

Không như-lý tác-ý điều như sau :

– “ Ta có mặt thời vào quá khứ

Hay quá khứ không có ta sao ?

Có mặt quá khứ thế nào ?

Có mặt quá khứ ra sao vóc hình ?

Trước kia sinh ta là gì vậy ?

Quá khứ ấy có mặt thế nào ? ”

– “ Thời vị lai sẽ ra sao ?

Ta sẽ có mặt hay nào có ta ?

Vị lai ta ra sao hình thể ?

Trước kia ta thân thế là gì ?

Quá, hiện tiếp tục chuyển di

Thế nào có mặt trong thì vị lai ? ”.

Hay vị này có điều nghi vấn

Thời hiện tại dắt dẫn về mình :

– “ Ta có mặt hay không sinh ?

Và ta có mặt thực tình ra sao ?

Ta có mặt thế nào hình thể ?

Chúng sinh này đến kể từ đâu ?

Và rồi nó sẽ đi đâu ? ”.

Không như-lý tác-ý vào như trên .

Với người thường nêu lên ý nghĩ

Không như-lý tác-ý như vầy

Một trong sáu tà kiến này

Khởi lên với họ đêm ngày bất phân

Đều như thật, như chân tất cả :

“ Ta không có tự ngã ” của mình ,

“ Ta có tự ngã ” , đinh ninh

“ Ta có tự ngã , tự mình tưởng tri ” ,

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 020\_**

“ Ta tưởng tri ta không tự ngã

Do tự mình ” , y đã nghĩ suy .

“ Ta có tự ngã – như ri

Không tự mình đã tưởng tri ” đêm ngày .

Hay từ tà kiến này phát khởi

Chi phối với người ấy như vầy :

“ Chính tự ngã của ta đây

Đã nói, cảm giác tỏ bày ra sao

Thường hưởng thọ biết bao quả báo

Hảo, bất hảo thiện ác nghiệp kìa

Đã tạo chỗ này, chỗ kia

“ Tự ngã thường trú – chẳng lìa – của ta

Thường hằng và hằng tồn, không chuyển ”,

“ Tự ngã ta vĩnh viễn còn hoài ” …

Này các Tỷ Kheo ! Như vầy

Gọi là tà kiến, dẫy đầy trái ngang

“Kiến trù luận”, “kiến hoang vu” khắp

“Kiến hý luận”, “tranh chấp kiến” tà

“Kiến kiết phược” cũng khởi ra

Bị “kiến kiết sử” trải qua buộc tù .

Kẻ phàm phu ít nghe, lầm lạc

Không giải thoát khỏi khổ sanh, già

Sầu, bi, ưu, não trải qua

Y không thể thoát hằng hà khổ đau .

\* \* \*

Các Tỷ Kheo ! Vị nào được kể

Thánh đệ tử thông tuệ, nghe nhiều

Được thấy các bậc Thánh siêu

Thuần thục pháp Thánh của nhiều Thánh nhân

Tu tập pháp Thánh nhân các vị .

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 021\_**

Được hoan hỷ thấy bậc Chân nhân

Thuần thục pháp bậc Chân nhân

Tu tập theo pháp Chân nhân các phần .

Tuệ tri các pháp cần tác ý

Pháp không cần tác ý là chi .

Vị này nhờ vào tuệ tri

Pháp cần tác ý là gì , tách phân

Tuệ tri pháp không cần tác ý

Nên khả dĩ vị ấy tự thân

Tác ý các pháp phải cần

Không tác ý pháp không cần quan tâm

Các Tỷ Kheo ! Trong tầm nghĩa lý

Không cần phải tác ý thế nào

Vị này không tác ý vào ?

Đem lại tác hại biết bao thế này

Nếu pháp nào vị đây tác ý

Dục chưa sinh khả dĩ khởi sinh

Dục-lậu đã sinh, tăng nhanh

Hữu-lậu và cả vô-minh-lậu phiền

Chưa sinh khởi thì liền sinh khởi

Đã sinh khởi, tăng trưởng càng nhanh

Đó là những pháp chẳng lành

Không nên tác ý , khổ sanh mọi bề ,

Nên vị ấy không hề tác ý .

Còn vị ấy tác ý nhằm vào

Pháp cần tác ý thanh cao

Đem lại lợi ích biết bao như vầy :

Những pháp nào vị này tác ý

Dục chưa sinh, đình chỉ không sinh

Trừ diệt dục-lậu đã sinh

Hữu-lậu hay cả vô-minh-lậu , đồng

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 022\_**

Chưa sinh khởi thì không sinh khởi

Đã sinh khởi thì được diệt ngay

Đó là những pháp ở đây

Cần phải tác ý , vị này chú tâm .

Nhờ vị ấy không nhằm tác ý

Vào những pháp tác ý không cần

Chỉ tác ý các pháp cần

Cho nên lậu-hoặc các phần ngoài trong

Chưa sinh khởi thì không sinh khởi

Đã sinh khởi thì được diệt ngay

Như lý tác ý , vị này

Nghĩ rằng : “ Đây Khổ ”, dẫy đầy mọi nơi

“ Đây khổ Tập ”, đồng thời tác ý

“ Đây khổ Diệt ”, như lý nghĩ sâu

“ Đây là con đường nhiệm mầu

Đưa đến khổ Diệt ” , thanh cao vô ngần .

Nhờ vị ấy chánh chân tác ý

Ba kiết sử sẽ bị diệt đi

Là ‘Thân kiến’ và ‘hoài nghi’

Cùng ‘Giới cấm thủ’ , tức thì trừ ngay .

Các Tỷ Kheo ! Điều này chắc thật

Do *tri kiến* , lậu hoặc đoạn trừ

\* \* \*

Còn do *phòng hộ* , đoạn trừ

Các loại lậu-hoặc ấy như thế nào ?

Các Tỷ Kheo ! Y vào phòng hộ

Vị Tỷ Kheo kiên cố, nghiêm minh

Như lý giác sát, giữ gìn

Với sự phòng hộ *mắt* mình khi trông .

Nều Tỷ Kheo không phòng hộ mắt

Các lậu-hoặc tàn hại khởi lên

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 023\_**

Nhiệt não cũng sẽ khởi lên

Nhờ sống *phòng hộ mắt* , nên an lành

Các lậu-hoặc chẳng lành tiêu hoại

Và nhiệt não cũng lại dứt ngay .

Như lý giác sát , vị này

Luôn sống phòng hộ đêm này chánh chân

*Tai , mũi , lưỡi* , cả phần *thân , ý*

Vì nếu không giữ kỹ cần chuyên

Lục căn cho được tịnh hiền

Lậu-hoặc tàn hại , não phiền khởi lên

Nếu vị ấy vững bền phòng hộ

Cả lục căn mọi chỗ, mọi thời

Lậu-hoặc tàn hại diệt rồi

Và cả nhiệt não tức thời tiêu ngay .

Các Tỷ Kheo ! Pháp này gọi đó

Lậu-hoặc do *phòng hộ* , đoạn trừ .

\* \* \*

Còn do *thọ dụng* , đoạn trừ

Các loại lậu-hoặc ấy như thế nào ?

Tỷ Kheo nào như lý giác sát

Hiểu thọ dụng về các nhu cầu

Y phục , chỗ ở do đâu

Vật thực , dược phẩm cho dầu bao nhiêu .

\* Quán tưởng điều là dùng y phục

Để ngăn ngừa những lúc cần mong

Lạnh, nóng, xúc chạm, muỗi mòng

Rắn, rết, gió, nóng oi trong mặt trời

Che đậy phơi trần truồng thân thể .

\* Cũng như thế, giác sát cho thông :

Món ăn khất thực no lòng

Không để đùa giỡn, trong vòng đam mê

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 024\_**

Không phải để chuyên về trang điểm

Không để làm kiều diễm thân hình

Chỉ mong thân này an bình

Bảo dưỡng sống khỏe, trí minh tâm lành

Để hỗ trợ thực hành phạm hạnh

Thân khỏe mạnh, tinh tấn tu trì

Diệt trừ cảm thọ cũ đi

Các cảm thọ mới tức thì ngăn ngay

Và ta sẽ không rày lầm lỗi

An ổn bởi thọ dụng thức ăn .

\* Như lý giác sát, hiểu rằng :

Sàng tọa, chỗ ở để ngăn ngừa liền

Sự lạnh, nóng, sự phiền tiếp xúc

Với muỗi, ruồi, nóng bức mặt trời

Của gió, rắn, rết mọi nơi

Để giải trừ hết mọi thời hiểm nguy

Do thời tiết bất kỳ, suy thịnh

Với mục đích an tịnh độc cư .

\* Như lý giác sát chẳng trừ

Về thuốc trị bệnh đến từ tín-nhân

Để ngăn chận tự thân cảm giác

Sự thống khổ do các bệnh duyên

Để được ly thống khổ liền .

Này Tỷ Kheo Chúng ! Não phiền xảy ra

Nếu thọ dụng trải qua mọi lúc

Về y phục, vật thực, thuốc men

Sàng tọa, chỗ ở sang hèn

Không luôn quán tưởng , để chen niệm tà

Các lậu-hoặc xảy ra tàn hại

Và nhiệt não hăng hái khởi lên

Thọ dụng quán tưởng như trên

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 025\_**

Lậu-hoặc tàn hại, não phiền diệt ngay .

Các Tỷ Kheo ! Pháp này được gọi

Là lậu-hoặc buộc trói khư khư

Do *thọ dụng* , được diệt trừ .

\* \* \*

Còn do *kham nhẫn* đoạn trừ, ra sao ?

Tỷ Kheo nào như lý giác sát

Thường kham nhẫn với các chướng duyên

Lạnh, nóng, đói, khát, lụy phiền

Về sự xúc chạm liên miên muỗi, ruồi

Của gió, nóng mặt trời, rết, rắn

Và kham nhẫn lời nói chẳng lành

Mạ lỵ, phỉ báng về mình

Vị ấy kham nhẫn phát sinh các phần

Sự cảm thọ về thân, mọi chỗ

Những cảm thọ thống khổ cực kỳ

Đau nhói, nhức nhối tứ chi

Chẳng được thích thú, chẳng tùy sướng vui

Nếu vị ấy không lùi, không nhẫn

Như kể trên, sẽ dẫn đến liền

Lậu-hoặc tàn hại, não phiền

Khởi lên thống khổ liên miên đêm ngày

Nếu vị này chuyên cần, nhẫn nại

Các lậu-hoặc tàn hại không còn

Cả nhiệt não cũng không còn

Này Tỷ Kheo Chúng ! Pháp môn như vầy

Các pháp này được thường nói tới :

Lậu-hoặc bởi *kham nhẫn*, đoạn trừ .

\* \* \*

Do *tránh né ,* được đoạn trừ

Các loại lậu-hoặc ấy như thế nào ?

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 026\_**

Tỷ Kheo nào như-lý giác-sát

Tránh né các voi dữ, ngựa điên

Tránh né bò, chó dữ liền

Rắn độc, gai góc, lâm tuyền hố sâu

Tránh né núi hay ao nước bẩn

Luôn cẩn thận tránh những chỗ ngồi

Nơi không xứng đáng để ngồi

Trú xứ không đáng mọi thời vãng lai

Tránh giao du gái trai bạn ác ,

Nếu giao du với các người này

Các đồng phạm-hạnh chê bai

Khinh thường, ngờ vực ta ngay tức thì .

Vị ấy vì như-lý giác-sát

Tránh né các sự kiện như trên .

Nếu không tránh né, khởi lên

Lậu-hoặc tàn hại, não phiền dâng cao .

Còn vị nào lưu tâm tránh né

Các lậu-hoặc ấy sẽ tiêu ngay .

Các Tỷ Kheo ! Các pháp này

Được gọi : lậu-hoặc dẫy đầy ở đây

Do *tránh né* , trừ ngay mọi mặt .

\* \* \*

Thế nào là lậu-hoặc khư khư

Phải do *trừ diệt* , đoạn trừ ?

Này Tỷ Kheo Chúng ! Thuần từ thanh cao

Tỷ Kheo nào như-lý giác-sát

Từ bỏ các *dục niệm* khởi lên

Đoạn trừ, diệt tận móng nền

Không cho tồn tại niệm trên dục tình .

Không chấp nhận khởi sinh *sân niệm*

Diệt tận các sân niệm không còn .

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 027\_**

Diệt *hại niệm* dù cỏn con

Không cho tồn tại mà còn diệt đi .

*Bất thiện pháp* tức thì diệt lẹ

*Các ác pháp* không để tồn hoài .

Các Tỷ Kheo ! Nếu vị này

Không diệt như vậy, đưa ngay chẳng hiền :

Các lậu-hoặc não phiền, tàn hại

Có thể chúng hăng hái khởi lên .

Nếu trừ diệt những điều trên

Lậu-hoặc tàn hại, não phiền tiêu ngay .

Các pháp này vẫn thường được biết :

Lậu-hoặc do *trừ diệt*, đoạn trừ .

\* \* \*

Còn do *tu tập* , đoạn trừ

Các loại lậu-hoặc ấy như thế nào ?

Tỷ Kheo nào như-lý giác-sát

Siêng tu tập về các giác chi :

Đầu tiên là *niệm* giác chi

*Trạch pháp, tinh tấn* giác chi hành trì

*Hỷ , khinh an* giác chi, *định , xả*

Y viễn ly và cả ly tham

Y vào đoạn diệt, quyết làm

Hướng đến từ bỏ, chẳng ham dục tà .

Nếu vị này lơ là việc ấy

Không tu tập như vậy tinh cần

Lậu-hoặc tàn hại trào dâng

Và cả nhiệt não rần rần khởi lên .

Nếu vị trên chuyên cần tu tập

Bảy giác chi chân thật hành trì

Lậu-hoặc tàn hại tiêu đi

Không còn nhiệt não, thoát ly lụy phiền .

**Trung Bộ - Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU HOẶC MLH – 028\_**

Các pháp ấy được liền nói tới :

Lậu-hoặc bởi *tu tập* , đoạn trừ .

\* \* \*

Các Tỷ Kheo ! Tâm an như

Với Tỷ Kheo đã đoạn trừ như trên

Do tri kiến, vững bền phòng hộ

Do thọ dụng, do cố nhẫn trì

Do tránh né, trừ diệt đi

Hoặc do tu tập giác chi chuyên cần

Những lậu-hoặc phải cần trừ diệt

Do bảy điều cần thiết trên đây

Vị ấy đã đoạn trừ ngay

Về những lậu-hoặc đêm mgày dính đeo .

Này Tăng Chúng ! Tỷ Kheo như vậy

Gọi vị ấy phòng hộ cần chuyên

Phòng hộ lậu-hoặc não phiền

Đoạn diệt khát ái , an nhiên tu trì

Kiết sử đã thoát ly căn bản

Đã chánh quán kiêu mạn, đồng thời

Diệt tận khổ đau cả rồi

Pháp môn phòng hộ mọi thời nương theo .

\* \* \*

Chư Tỷ Kheo được nghe thuyết giảng

Từ Thế Tôn, viên mãn pháp lành

Đem đến cao thượng, tịnh thanh

Hoan hỷ tín thọ , phụng hành Pháp môn .

*Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật ( 3 L )*

\* \* \*

*(Chấm dứt Kinh TẤT CẢ CÁC LẬU-HOẶC – Sabbàsava sutta)*

3. Kinh

**THỪA TỰ PHÁP**

( Dhammadàyàda sutta )

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ , Thế Tôn an trú

Kỳ-Viên-Tự , Chê-Tá-Va-Na *(3)*

Tại Sa-Vát-Thí *(2)* an hòa

A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka *(3)* tâm lành

Cấp-Cô-Độc *(3)* đại danh thí chủ

Thành Xá-Vệ *(2)* thường trú tại đây

Đã dâng Phật Tinh Xá này

Tên “ Bố-Kim-Tự ”*(3)* cũng hay dùng thường

Là trung tâm hoằng dương Chánh Pháp

Chư Tỷ Kheo an lạc sáu thì

Hòa hợp, thanh tịnh, uy nghi

Giải thoát giới bổn nghiêm trì kỷ cương .

Lúc ấy Đấng Pháp Vương cho gọi

Chúng Tỷ Kheo câu hội đủ đều

Phật gọi : “ Này các Tỷ Kheo ! ”

Chúng Tăng cung kính vâng theo lời Ngài .

– “ Các Tỷ Kheo ! Điều này vâng giữ :

‘ Hãy là người thừa tự Pháp ta

Đừng là những người xấu xa

Thừa tự tài vật ’, thiết tha mong cầu .

Dù ở đâu , Ta luôn thương tưởng

Chúng đệ tử qui ngưỡng, tu trì .

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(2)&(3) : Xem chú thích ở trang đầu Kinh “Tất cả các Lậu-hoặc”.*

**Trung Bộ - Kinh THỪA TỰ PHÁP MLH – 030 \_**

Như Lai vẫn có nghĩ suy :

‘ Làm sao đệ tử Ta đi đúng đường,

Là người thường muốn thừa tự Pháp

Không thừa tự uế tạp vật tài ’.

Do đó, các Tỷ Kheo này !

Nếu các con thừa tự ngay vật tài

Không phải là Pháp hay thừa tự

Thì không những trách cứ các con

Mà những người khác lại còn

Trách cứ Ta nữa , ví von thế này :

‘ Cả Thầy trò vật tài thừa tự

Không phải là thừa tự Pháp siêu ’.

Các Tỷ Kheo ! Đó là điều

Nhiều người sẽ trách theo chiều hướng trên .

Ngược lại, nếu vững bền vâng giữ

Chỉ một lòng thừa tự Pháp Ta ,

Không là những người xấu xa

Thừa tự tài vật , thiết tha mong cầu ,

Thì không những khen vào đệ tử

Mà mọi người căn cứ điều này

Phê phán luôn cả Như Lai :

‘ Thầy trò thừa tự Pháp đầy cao minh,

Không thừa tự linh tinh tài vật ’.

Các Tỷ Kheo ! Phải thật tịnh thanh

Một lòng thừa tự Pháp lành

Không thừa tự đến ô danh vật tài .

Các Tỷ Kheo ! Như vầy ví dụ :

Khi Ta ăn đầy đủ vừa xong

Thức ăn thượng vị hài lòng

Đồ ăn tàn thực còn trong trai bàn

**Trung Bộ - Kinh THỪA TỰ PHÁP MLH – 031 \_**

Đáng quăng bỏ ở ngang giòng nước ,

( Nước không được có những chúng sanh )

Nơi đất không có cỏ xanh

Như vậy không phạm giới thanh tịnh này .

Nhưng bấy giờ có hai Phích-Khú *(1)*

Đến gặp Ta , ủ rũ thân hình

Đói lã, kiệt sức thực tình

Ta có thể nói phân minh như vầy :

– “ Hai Tỷ Kheo ! Trông đây hình dáng

Có thể đoán hai con đói lòng

Như Lai thọ thực vừa xong

Thức ăn tàn thực còn trong trai bàn

Nếu muốn ăn, hãy ngồi thọ thực

Nếu không ăn, hãy vứt bỏ đi ”.

Rồi một Tỷ Kheo nghĩ suy :

“ Thế Tôn vừa mới thọ thì ngọ trai

Món thượng vị khiến Ngài thỏa mãn,

Đồ tàn thực nếu chẳng ai ăn

Thì nó sẽ bị vất quăng

Nhưng Phật thường dạy phải hằng thực thi :

‘ Nên thừa tự Pháp , tùy thuận giữ

Đừng là người thừa tự vật tài ’.

Đồ ăn là tài vật đây

Không nên ăn nó trải ngày đêm nay,

Dù ta đây lả người, kiệt sức

Cũng không ăn vật thực tàn dư ”.

Thế rồi vị ấy chối từ

Không ăn, dù sẽ phải như thế nào .

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) : Bhikkhu – âm là Tỳ Khưu hay Tỷ Kheo , nghĩa Khất-sĩ .*

**Trung Bộ - Kinh THỪA TỰ PHÁP MLH – 032 \_**

Còn vị sau lại suy nghĩ khác :

“ Đấng Đại Giác thọ thực xong rồi

Đồ ăn dư của ngọ thời

Nếu không ăn cũng đổ nơi rạch, ngòi

Hoặc quăng nơi đất không có cỏ .

Ta đang có cơn đói hoành hành

Quá đói, bệnh dễ phát sanh

Sẽ bị kiệt sức . Phải đành ăn thôi ! ”

Rồi vị ấy đã ngồi thọ thực

Những đồ ăn tàn thực của Ta

Đáng lẽ đổ bỏ, quăng xa

Đêm ngày hôm ấy trải qua no lòng .

Các Tỷ Kheo ! Nhưng trong hai vị ,

Vị Tỷ Kheo ý chí kiên trì

Thừa tự Pháp Bảo thực thi

Chối tài vật, dù bỏ đi thân mình ,

Thì vị này thực tình xứng đáng

Được tán thán, kính trọng, nể vì

Vì sao vậy ? Vì hành trì

Sự thừa tự Pháp, luôn y cứ vào .

Không thừa tự, nương vào tài vật,

Không bao lâu dẫn dắt quả lành

Vị ấy phạm hạnh tịnh thanh

Ít muốn, biết đủ, luôn sanh tinh cần

Rất tinh tấn, dễ phần nuôi dưỡng

Nhất tâm hướng Vô thượng Giác tân .

Các Tỷ Kheo ! Phải chánh chân

‘ Làm người thừa tự Pháp phần Như Lai

Đừng là người vật tài thừa tự ’.

Đức Điều Ngự thuyết giảng như vầy

**Trung Bộ - Kinh THỪA TỰ PHÁP MLH – 033 \_**

Rồi Ngài đứng dậy, khoan thai

Đi vào tịnh thất , nghiêm oai dáng Từ .

Lúc bấy giờ, Đại Sư trí cả

Là Tôn-giả Sa-Ri-Pút-Ta

Ngài Xá-Lợi-Phất cũng là

Khi Phật đi khuất, từ hòa nói lên :

– “ Chư Hiền-giả ! Hãy nên tác ý

Ta giảng thêm, nghe kỹ điều này ”.

– “ Thưa Tôn-giả ! Xin vâng ngài ”.

Chư Tăng vâng đáp, hòa hài lắng nghe .

– “ Các Hiền-giả ! Nói về ý nghĩ :

Như thế nào một vị Đạo Sư

Là vị thường sống viễn ly

Các đệ tử không viễn ly thuận tùy ?

Như thế nào viễn ly Sư phụ

Các đệ tử tùy học viễn ly ? ”

– “ Thưa Tôn-giả ! Xin từ bi

Thuyết giảng nghĩa lý, giải nghi rõ ràng,

Từ phương xa mới sang , thành ý

Mong được ngài Sa-Rí-Pút-Ta

Bậc Đại Trí Tuệ từ hòa

Giảng chúng con hiểu, trải qua thọ trì ”.

– “ Chư Hiền-giả ! Vậy thì hãy ráng

Nghe ta giảng để hiểu điều này ”.

– “ Thưa Tôn-giả ! Xin vâng ngài ”.

– “ Này chư Hiền-giả ! Như vầy Đạo Sư

Sống an như viễn ly, tự tại

Các đệ tử sống trái với Thầy

**Trung Bộ - Kinh THỪA TỰ PHÁP MLH – 034 \_**

Không tùy học viễn ly này ,

Thầy dạy từ bỏ , họ rày khư khư

Không từ bỏ ; lừ đừ lười biếng

Sống phan luyến trong sự đủ đầy

Dẫn đầu về đọa lạc đây,

Bỏ rơi gánh nặng sống rày viễn ly .

Chư Hiền-giả ! Vậy thì phải biết

\* Có cá biệt Thượng Tọa Tỷ Kheo

Đáng bị quở trách ba điều :

- Đạo Sư cao thượng, sống nhiều viễn ly

Đệ tử không viễn ly tùy hỷ

Thứ nhất, vị Thượng Tọa đáng chê .

- Những pháp Đạo Sư dạy về

Phải nên từ bỏ mọi bề cho thông

Những đệ tử lại không từ bỏ,

Thượng Tọa đó lại đáng quở rầy .

- Những đệ tử sống đủ đầy

Dẫn đầu đọa lạc, lười tray vô nghì,

Gánh nặng sống viễn ly bỏ mất

Đáng quở trách Thượng Tọa, thứ ba .

\* Các vị Tỷ Kheo Trung Tòa

Cũng ba trường hợp xảy ra như vầy .

Chư Hiền-giả ! Ở đây lại có

Các Tỷ Kheo mới thọ giới rồi

Đáng bị quở trách mọi thời

- Vì Đạo Sư họ sống đời viễn ly

Mà chính họ không tùy học đó .

- Dạy từ bỏ, nhưng họ không từ

- Sống lười, đọa lạc khư khư ,

Là ba trường hợp Tỷ Khưu đáng rầy .

**Trung Bộ - Kinh THỪA TỰ PHÁP MLH – 035 \_**

Chư Hiền-giả ! Như vầy một mặt

Đạo Sư sống chân thật, viễn ly

Nhưng các đệ tử ngu si

Không tùy học với viễn ly như Thầy .

Về mặt khác, trình bày chi tiết

- Đạo Sư sống cao khiết, viễn ly

Đệ tử tùy học viễn ly .

- Thầy dạy từ bỏ , họ thì bỏ ngay .

- Họ không sống đủ đầy, lười biếng

Bỏ rơi chuyện gánh nặng đọa trì.

- Dẫn đầu về sống viễn ly .

Này chư Hiền-giả ! Vậy thì có ba :

\* Một, Tỷ Kheo Thượng Tòa các vị

Đáng hoan hỷ tán thán, là chi ?

- Vị Đạo Sư sống viễn ly

Đệ tử tùy học viễn ly như Thầy .

- Đạo Sư dạy pháp rày từ bỏ

Trò từ bỏ những pháp ấy ngay .

- Đệ tử không sống đủ đầy

Gánh nặng đọa lạc hằng ngày bỏ đi

Dẫn đầu về viễn ly, tinh tấn

Đáng tán thán , Thượng Tọa Tỷ Kheo .

. \* Các vị Trung Tọa Tỷ Kheo

Cũng giống như vậy, ba điều đáng khen .

Chư Hiền-giả ! Nay bèn nói tới

Các Tỷ Kheo thọ giới mới đây

Ba điều đáng tán thán ngay :

- Đạo Sư thời sống đủ đầy viễn ly ,

Các đệ tử viễn ly tùy học .

Trường hợp một, đáng được tán dương .

**Trung Bộ - Kinh THỪA TỰ PHÁP MLH – 036 \_**

- Pháp từ bỏ , Thầy dạy thường,

Trò đều từ bỏ , chẳng vương vấn gì .

Trường hợp hai , đáng vì tán thán .

- Theo lời giảng, không sống đủ đầy

Luôn tinh tấn , không lười trây

Gánh nặng đọa lạc vị này trút đi ,

Dẫn đầu về viễn ly, thanh đạm

Trường hợp ba, tán thán đúng thôi .

Chư Hiền-giả ! Như vậy thời

Là những trường hợp sống đời viễn ly

Đạo Sư sống viễn ly, tuân thủ

Các đệ tử tùy học viễn ly .

Chư Hiền-giả ! Hãy nghĩ suy

*Tham & sân* – ác pháp đọa trì tang thương

Đã có một con đường chân thiệt

Diệt trừ tham và diệt trừ sân

Con đường Trung Đạo tám phần

Đã khiến ‘tịnh’ nhãn sanh, dần thăng hoa

Khiến ‘chân’ trí sanh, và hướng đến

Sự tịch tịnh, thắng trí hoàn toàn

Cùng sự giác ngộ, Niết-bàn

Là Bát Chánh Đạo, con đường thực thi :

Chánh tri-kiến , Tư-duy chân chánh ,

Rồi Chánh-ngữ và Chánh-nghiệp này ,

Chánh-mạng, Chánh tinh-tấn đây ,

Chánh-niệm, Chánh-định – đủ đầy tịnh thanh .

Khiến ‘tịnh’ nhãn được sanh hoàn mỹ ,

Khiến ‘chân’ trí sanh , thật minh quang ,

Hướng đến tịch tịnh hoàn toàn ,

Thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn phiêu diêu .

**Trung Bộ - Kinh THỪA TỰ PHÁP MLH – 037 \_**

Các Hiền-giả ! Các điều ác pháp :

Là *phẫn nộ , hiềm hận , dối gian* ,

*Não hại , tật đố , xan tham ,*

*Bồng bột nông nổi* và *man trá* bùng

*Phản bội* với *mạn* cùng *ngang ngạnh* ,

*Tăng thượng mạn , phóng dật* và *kiêu* .

Đều là ác-pháp sớm chiều

Con đường siêu việt sẽ đều diệt tiêu

Diệt trừ kiêu , diệt trừ phóng dật ,

Khiến ‘tịnh’ nhãn sanh , thật tốt lành

Lại khiến ‘chân’ trí phát sanh

Hướng đến thắng trí, tịnh thanh hoàn toàn

Đến giác ngộ, Niết-bàn giác tánh .

Đó là con đường Thánh tám ngành

Con đường Trung Đạo trọn lành

Đưa đến Thánh quả sẵn dành , là chi ?

Chánh tri-kiến , Tư-duy chân chánh ,

Rồi Chánh-ngữ và Chánh-nghiệp này ,

Chánh-mạng, Chánh tinh-tấn đây ,

Chánh-niệm, Chánh-định – đủ đầy tịnh thanh .

Khiến ‘tịnh’ nhãn được sanh hoàn mỹ ,

Khiến ‘chân’ trí sanh , thật minh quang ,

Hướng đến tịch tịnh Niết-bàn ,

Thắng trí, giác ngộ, rỡ ràng uy nghi ”.

Nghe Tôn Giả Sa-Ri-Pút-Tá

Thuyết giảng cho tất cả đạo tràng

Các Tỷ Kheo rất hân hoan

Tín thọ lời giảng của hàng Đại Sư .

*Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật ( 3 L )*

\* \* \*

*( Chấm dứt Kinh* ***THỪA TỰ PHÁP*** *– Dhammadàyàda Sutta )*

4. Kinh

**SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM**

( Bhayabherava sutta )

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ , Thế Tôn an trú

Kỳ-Viên-Tự , Chê-Tá-Va-Na *(1)*

A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka *(2)*

Tức Cấp-Cô-Độc tín-gia cúng dường .

Vốn tôn kính Pháp Vương Đại Trí

Nên Phạm-chí Cha-Nút-Sô-Ni *(3)*

Đến viếng Đấng Chánh Biến Tri

Nói lời chào hỏi , rồi thì xưng tên

Đoạn ông ta một bên ngồi xuống

Thưa với đức VôThượng Phật Đà :

“ Bạch Tôn-giả Gô-Ta-Ma !

Nhiều thiện-nam-tử thiết tha, nhiệt tình

Luôn tin tưởng trí minh Tôn-giả

Biệt gia đình và đã xuất gia

Đối với những vị nói qua

Ngài là lãnh đạo tài ba, vẹn toàn

Giúp ích họ muôn vàn như thế

Và khích lệ sách tấn tu hành

Họ cũng chấp nhận tâm thành

Tuân theo quan điểm tịnh thanh của Ngài ”.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1)&(2) : Xem chú thích ở trang đầu Kinh “Tất cả các Lậu-hoặc”.*

*(3) : Bàn-môn hay Phạm-chí tức là Bà-La-Môn . Ở đây là vị*

*Bà-la-môn có tên Janussoni .*

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 040 \_**

– “ Này Bàn-môn ! Điều này đúng vậy .

Thiện-nam-tử từ bởi nhiều nhà

Vì lòng tin tưởng nơi Ta

Gia đình dứt bỏ , xuất gia tu hành

Sống độc cư , an lành, thanh tịnh

Đối với họ , Ta chính là người

Lãnh đạo, giúp ích mọi thời

Sách tấn, khích lệ trong đời xuất gia .

Theo quan điểm của Ta, như thị

Họ hoan hỷ chấp nhận tuân hành ”.

– “ Bạch Ngài ! Chốn vắng rừng xanh

Âm u tịch mịch dễ sanh nản lòng

Khó kham nhẫn ở trong trú xứ

Vị Phích-Khú khó thể hành trì

Khó khăn đời sống viễn ly

Thật khó thưởng thức sống vì độc cư .

Cảnh rừng núi âm u muôn dạng

Làm rối loạn tâm trí vị này

Khi chưa chứng Thiền-định đây

( Để được tự tại , tâm đầy lạc an ) ”.

– “ Này Bàn-môn ! Hoàn toàn đúng vậy

Tỷ Kheo ấy thật khó nhẫn kham

Ở những trú xứ xa xăm

Hay chốn hoang vắng sơn lâm rậm rì

Với đời sống viễn ly , khó thực !

Khó thưởng thức đời sống độc cư

Ta nghĩ rừng núi âm u

Sẽ làm rối loạn đường tu vị này

Tỷ Kheo đây nếu chưa chứng đắc

Về Thiền-định, các bậc thiền-chi .

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 041 \_**

Nhưng này Cha-Nút-Sô-Ni !

Xưa kia Ta đã kiên trì xuất gia

Sống khổ hạnh rừng già hoang vắng

Chưa chứng ngộ Chánh Đẳng Phật Đà

Hành trình tìm đạo trải qua

Ta cũng từng nghĩ như là hiện nay

Là khó thay ! Khó bề kham nhẫn !

Những trú xứ xa vắng hoang vu

Thật khó viễn ly, độc cư

Khi Ta chưa được an như chứng Thiền .

Nhưng sau đó Ta liền suy nghĩ :

‘ Những Sa-môn , Phạm-chí vị nào

Thân, khẩu, ý không thanh cao

Ba nghiệp bất tịnh, lún sâu đường tà

Sống tại các nơi xa hoang vắng

Chốn núi cao hay tận rừng già

Sợ hãi , khiếp đảm xảy ra

Ba nghiệp bất thiện khiến ma chướng đầy .

Còn Ta đây tịnh thanh ba nghiệp

Thân, khẩu, ý thu nhiếp trong lành

Dù sống núi thẳm rừng xanh

Ba nghiệp thanh tịnh sẵn dành bên Ta .

Bậc Thánh sống nơi xa, hoang vắng

Luôn tự tại, tâm chẳng phân vân

Ta tự quán sát nghiệp thân

Cả nghiệp khẩu , ý đều chân chánh vầy

Lòng tự tin, điều đây xác chứng

Nơi hoang vắng vẫn vững tâm lành

Mạng sống của Ta tịnh thanh

Ta thuộc bậc Thánh viên thành, khế cơ

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 042 \_**

Không nhiễm trước bợn nhơ mạng sống

Không khiếp đảm, phấp phỏng, hãi hùng

Dù sống hoang vắng núi rừng .

Tùy thuộc như vậy, Ta cùng nghĩ suy :

Những Sa-môn, các vì Phạm-chí

Nhiều tham dục , ác ý , hận sân

Ái dục cường liệt, rần rần

Sống nơi trú xứ muôn phần hoang vu

Trong rừng núi âm u xa vắng

Thì chắc chắn khiếp đảm, hãi hùng

Bất thiện khởi lên trùng trùng .

Ta không tham dục, đã dừng hận sân

Luôn trưởng dưỡng từ tâm phạm hạnh

Là bậc Thánh không nhiễm dục trần

Không ác ý, không hận sân

Ta tự quán sát, mở dần mối mang

Về mạng sống hoàn toàn thanh khiết

Không tham dục, trừ diệt hận sân

Trong Ta luôn có từ tâm

Ta thấy xác chứng muôn phần tự tin

Khi Ta sống một mình hoang vắng

( Tâm Ta vẫn bình thản, vui an )

Ta lại suy nghĩ rõ ràng :

“ Bà-la-môn hay các hàng Sa-môn

Bị thụy miên và hôn trầm tới ,

Bị dao động bối rối bất an ,

Nghi hoặc, do dự hoang mang ,

Chê người đầy lỗi , còn toàn khen ta ,

Dễ sợ hãi hay là run rẩy

Điều dễ thấy : dựng ngược tóc lông ,

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 043 \_**

Ham muốn lợi dưỡng như mong

Ham muốn cung kính , trong lòng muốn danh

Không tinh tấn , pháp hành biếng nhác

Không tỉnh giác , thất niệm hoài hoài

Tâm bị tán loạn đêm ngày

Hoặc không định tĩnh, lòng đầy âu lo ,

Hoặc là do ngu đần, liệt tuệ …

Những vị này rất dễ bất an

Sợ hãi , khiếp đảm vô vàn

Khi sống những chỗ thật hoang vắng này

Núi hoang vu, rừng dày tăm tối

Những bất thiện cũng khởi lên liền .

\* \* \*

Ta không hôn trầm, thụy miên

Tâm không dao động, luôn yên tịnh hoài

Và Như Lai không nghi, do dự

Không chê người, không tự khen mình

Không run rẩy , sợ không sinh

Không hề dựng ngược tóc mình hay lông

Không ham muốn sống trong lợi dưỡng

Sự danh vọng, kính ngưỡng không màng

Ta luôn tinh tấn, siêng năng

An trú niệm, tỉnh giác , hằng suốt thông

Ta định tĩnh, tâm không tán loạn

Không liệt tuệ , không độn đần chi

Thành tựu trí tuệ diệu kỳ

Ta là bậc Thánh trí tri tựu thành .

Dù Ta sống rừng xanh hoang vắng

Hay mãi tận núi thẳm, sơn khê

Cảm thấy tự tin mọi bề

Đã được xác chứng, không hề sợ chi .

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 044 \_**

Tự quán sát, nghĩ suy như thế

Ta thành tựu trí tuệ đủ đầy .

Bàn-môn ! Tùy thuộc ở đây

Ta suy nghĩ vấn đề này như sau :

Những đêm nào : mười lăm, mười bốn

Hoặc là vốn mồng tám … trung tuần

Trú xứ hoang vắng núi rừng

Tóc lông dựng ngược, tưởng chừng đứng tim

Như tự miếu đắm chìm tăm tối

Tại thảo viên, cây cối rừng sâu

Sợ hãi, khiếp đảm, lo âu

Ta cũng cảm thấy đêm thâu hãi hùng

Tại trú xứ núi rừng tự miếu

Hoặc tự miếu cây cối, viên lâm

Mồng tám, mười bốn hay rằm

Ta đến các chốn tối tăm nơi này

Tại chốn đây biết bao nguy biến

Có thể sẽ xảy đến tiếp theo

Như là thú dữ cọp, beo

Con công gây động, cú mèo rúc vang

Hay gió rít, vượn đang gào hú

Ta liền chú tâm nghĩ mông lung :

“ Nay sự khiếp đảm, hãi hùng

Kéo đến vây hãm trùng trùng quanh ta ”.

Này Bàn-môn ! Rồi Ta suy nghĩ :

Sao Ta chỉ ngong ngóng chờ thôi

Sợ hãi, khiếp đảm từng hồi

Chớ không gì khác , để rồi bất an .

Phải diệt tan hãi hùng, sợ dữ

Trong bất cứ cử chỉ hành vi

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 045 \_**

Này Bàn-môn ! Khi Ta đi

Kinh hành qua lại , rồi thì xảy ra

Sự khiếp đảm hay là sợ hãi

Thì khi ấy Ta biết diệt nhanh :

‘ Ta đây đang đi kinh hành

Sự khiếp hãi đó khi mình đi thôi

Ta không nằm, không ngồi, không đứng ’.

Cũng vậy, khi Ta đứng một nơi

Mà sự sợ hãi đến, thời

Ta không đi lại, nằm, ngồi ở đây

Ta diệt sự sợ này khi đứng .

Tự xác chứng trong bốn oai nghi

Khi Ta nằm, ngồi, đứng, đi

Diệt sự sợ trong hành vi bấy giờ .

Này Bàn-môn ! Mê mờ, ngoan cố

Có một số Phạm-chí , Sa-môn

Nghĩ rằng ngày giống như đêm

Hoặc là họ nghĩ là đêm giống ngày .

Ta nghĩ những người này si ám

Luôn đeo bám tà kiến sâu dày

Riêng Ta nghĩ : Ngày là ngày

Đêm là đêm – sự việc đây thường hằng

Nên nếu người công bằng, chân chính

Sẽ nhất định phát biểu như ri :

“ Hữu tình nào không ám si

Sinh ra trần thế chỉ vì chúng sanh

Vì hạnh phúc, an lành muôn loại

Vì thương tưởng các cõi Trời, người ”.

Một cách chân chính, dùng lời

Nói về Ta thị hiện đời như sau :

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 046 \_**

“ Bậc thanh cao, dứt trừ si ám

Là hữu tình phạm hạnh tịnh thanh

Ra đời lợi ích chúng sanh

Vì sự hạnh phúc, an lành muôn nơi

Vì an lạc Người, Trời, muôn loại ”.

Do chân chánh, họ nói như vầy .

Này Bà-la-môn ! Ta đây

Luôn luôn tinh tấn, thẳng ngay, tinh cần

Không lười biếng, an phần chánh niệm

Không loạn động, thúc liễm thân tâm

Tâm được định tĩnh, chuyên cần

Oai nghi đi, đứng, ngồi, nằm khinh an .

\* Ta ly dục , diệt tan ác pháp

Rồi chứng đạt, an trú Nhất Thiền

Trạng thái hỷ lạc vô biên

Do sanh ly dục với duyên Tứ, Tầm

\* Rồi diệt tầm , diệt luôn cả tứ

Chứng và trú Nhị Thiền âm thầm

Rất hỷ lạc , không tứ, tầm

Định sanh, nội tĩnh nhất tâm, an hòa .

\* Tiếp đến Ta ly hỷ trú xả

Chánh niệm cả tĩnh giác tinh chuyên

Tân cảm sự lạc thọ liền

Mà xưa các bậc Thánh hiền trải qua

Gọi đó là ‘ xả niệm lạc trú ’

Ta chứng, trú vào Đệ Tam Thiền .

\* Xả lạc, xả khổ được yên

Diệt hỷ, ưu – cảm thọ liền trước đây

An trú ngay Tứ Thiền chứng đạt

Không khổ, lạc ; xả niệm tịnh thanh .

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 047 \_**

Với tâm định tĩnh, tinh anh

Không cấu nhiễm, dứt phát sanh não phiền

Tâm nhu nhuyến, an nhiên, vững chắc

Không vướng mắc, bình thản thảnh thơi

Ta dẫn tâm hướng đến nơi

Túc-mạng-trí , nhớ nhiều đời đã qua

Những tiền kiếp xưa xa vô kể

Trải bao lần dâu bể chơi vơi

Quá khứ với một , hai đời

Năm chục , ba bốn trăm đời đã qua

Một ngàn đời hay là hơn nữa

Một trăm ngàn đời thuở lâu xa

Hoại kiếp, thành kiếp trải qua

Vị ấy nhớ lại như là mới đây .

Tại nơi ấy , tên này ta có

Thuộc giai cấp, giòng họ thế này

Uống , ăn , thọ khổ, lạc rày

Tuổi thọ như thế , chết ngày ra sao

Ta tái sinh , nhằm vào làng đó

Có tên tuổi, giòng họ thế nào

Cứ thế , nhớ lại biết bao

Tiền kiếp, tái kiếp không sao đếm rồi .

( Thời tìm đạo, không rời sổ-tức )

Trong canh đầu nỗ lực tự mình

Ta chứng đắc Túc Mạng Minh

Minh sanh rực rỡ, vô minh diệt rày

Bóng tối diệt, sanh ngay ánh sáng

Trong giai đoạn Ta sống tinh cần

Không phóng dật, luôn nhiệt tâm

Là minh thứ nhất, chứng phần pháp siêu .

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 048 \_**

Tâm Ta chỉ một điều thuần tịnh

Luôn định tĩnh, không nhiễm não phiền

Nhu nhuyến, vững chắc, an nhiên

Bình thản như vậy, tâm chuyên an hoài .

Rồi Như Lai hướng tâm đến với

Sinh-tử-trí , dẫn tới tuệ minh

Xét về sinh tử chúng sinh

Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy liền

Vị ấy biết mối giềng Nghiệp quả

Người hạ liệt , kẻ cả giàu sang

Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn

Đều do hạnh nghiệp trắng đen họ làm

Gieo ác hạnh về thân, khẩu, ý

Hoặc phỉ báng các vị Thánh Hiền

Người này thân hoại, tận duyên

Do nghiệp tà kiến , đọa liền súc sinh

Các cõi dữ , như sinh địa ngục

Hoặc đọa xứ , thằng thúc nạn tai .

\* Còn bậc hiền giả , những ai

Làm những thiện hạnh ý và lời , thân

Không phỉ báng Hiền nhân, Thánh hiển

Tạo nghiệp lành, chánh kiến vô cùng

Sau khi thân hoại mạng chung

Được sinh thiện thú, nhân trung, cõi trời

Do thiên nhãn , biết đời sống chết

Người hạ liệt hay kẻ giàu sang

Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn

Người này bất hạnh, kẻ bèn gặp may

Do hạnh nghiệp kẻ này hành động

Có kết quả chẳng giống nhau này .

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 049 \_**

Luân hồi tùy nghiệp chuyển xoay

Không ai tránh khỏi trả vay nghiệp dày .

Bàn-môn này ! Trong đêm canh giữa

Ta nương tựa nỗ lực chính mình

Chứng đắc được Thiên Nhãn Minh

Minh sanh rực rỡ, vô minh diệt rày

Bóng tối diệt, sanh ngay ánh sáng

Trong giai đoạn Ta sống tinh cần

Không phóng dật, luôn nhiệt tâm

Minh thứ hai đắc, chứng phần pháp siêu .

Tâm Ta chỉ một điều thuần tịnh

Luôn định tĩnh, không nhiễm não phiền

Nhu nhuyến, vững chắc, an nhiên

Bình thản như vậy, tâm chuyên an hoài .

Rồi Như Lai hướng tâm đến với

Lậu-tận-trí , dẫn tới biết rành

Thắng tri như thật ngọn ngành :

Đây là sự Khổ , nguyên nhân đưa vào

Đây Khổ Diệt , đường nào diệt khổ

Biết như thật lậu-hoặc loại này

Nguyên nhân lậu-hoặc là đây

Diệt trừ lậu-hoặc , biết ngay con đường

Nhờ thắng tri , tận tường nhận thức

Tâm vị ấy rất mực sáng trong

Dục-lậu , hữu-lậu thoát xong

Thoát vô-minh-lậu , khỏi vòng trói trăn

Liền hiểu rõ : Tự thân giải thoát

Sanh đã tận , phạm hạnh đã thành

Việc cần làm , đã thi hành

Sau đời hiện tại , Vô sanh hiển bày .

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 050 \_**

Bàn-môn này ! Canh ba đêm ấy

Minh thứ ba chứng lấy tự mình

Chứng đắc được Lậu Tận Minh

Minh sanh rực rỡ, vô minh diệt rày

Bóng tối diệt, sanh ngay ánh sáng

Trong giai đoạn Ta sống tinh cần

Không phóng dật, luôn nhiệt tâm

Tam Minh chứng đắc, ba phần pháp siêu .

Này Bàn-môn ! Một điều có thể

Tư tưởng ông đại để nghĩ là :

“ Nay Sa-Môn Gô-Ta-Ma

Chưa trừ diệt được tham và sân, si

Hãy nên sống mọi thì trú xứ

Rừng núi có thú dữ, hiểm nguy ”.

Chớ hiểu như vậy làm gì

Vì Ta quán sát , thắng tri vấn đề

Hai mục đích thuộc về Ta sống

Các trú xứ phấp phỏng, bất an

Hoang vu, xa vắng non ngàn :

– Vì lòng thương tưởng các hàng chúng sinh ,

– Tự thấy mình hiện thời lạc trú .

( Hai mục đích vốn đủ trí – bi ) .

Bàn-môn Cha-Nút-Sô-Ni

Lắng nghe đức Chánh Biến Tri Phật Đà

Thuyết giảng sự sợ và khiếp đảm

Sự tinh tấn cùng phạm hạnh này

Ông đã hoan hỷ thưa ngay :

“ Trong tương lai, chúng sinh đầy phước duyên

Được Tôn Giả trí hiền thương tưởng

**Trung Bộ - Kinh SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM MLH – 051 \_**

Vì Ngài là Vô Thượng Phật Đà

Đại A-La-Hán sâu xa

Bậc Chánh Đẳng Giác từ hòa đáng tôn .

Vi diệu thay ! Pháp môn Ngài dạy

Thật vi diệu Pháp ấy . Lành thay !

Bạch Tôn Giả , Đấng Như Lai !

Như người dựng vật lăn quay ngã nằm

Chỉ hướng kẻ sai lầm lạc lối

Đem đèn sáng vào tối như bưng

Để ai có mắt mở bừng

Có thể thấy được sáng trưng sắc màu .

\*

Cũng như vậy , nhiệm mầu Chánh Pháp

Được Tôn Giả giải đáp, trình bày

Con xin quy ngưỡng từ nay

Quy y Tôn Giả , nương ngay Pháp mầu

Quy y Tăng thanh cao đức cả

Nối tiếp nhau hoằng hóa Pháp môn

Mong Thế Tôn nhận cho con

Được làm đệ tử , vun tròn thiện duyên

Xin phát nguyện vẹn tuyền ngưỡng phục

Kể từ nay đến lúc mạng chung ,

Nguyện vâng theo Đấng Đại Hùng

Thực hành Giáo Pháp muôn trùng cao thâm ”.

*Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật ( 3 L )*

\*

\* \*

*( Chấm dứt Kinh* ***SỢ HÃI KHIẾP ĐẢM*** *– Bhayabherava )*

5. Kinh

**KHÔNG UẾ NHIỄM**

( Anangana sutta )

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ , Thế Tôn an trú

Kỳ-Viên-Tự , Chê-Tá-Va-Na *(1)*

A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka *(1)*

Tức Cấp-Cô-Độc *(1)* tín-gia cúng dường

( Sa-Vát-Thí – tên thường Xá Vệ ) *(1)*

Đấng Thiện Thệ *(2)* Chánh Pháp hoằng dương

Bấy giờ tại Hội Giảng Đường

“Tướng Quân Chánh Pháp”*(3)* tên thường chúng tri

Là Tôn-giả Sa-Ri-Pút-Tá *(3)*

Tức ngài Xá-Lợi-Phất *(3)* trí hùng

Gọi các Tỷ Kheo tập trung :

– “ Này các Hiền-giả ! Hãy cùng nghe đây ! ”.

– “ Thưa Tôn-giả ! Xin Ngài giảng Pháp ”.

Chư Tỷ Kheo vâng đáp lời ngài .

Ngài Xá-Lợi-Phất giảng ngay :

– “ Này chư Hiền-giả ! Đời này ra sao ?

Bốn hạng người . Thế nào là bốn ?

\* Có người vốn cấu uế ám si

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) : Xem chú thích ở trang đầu Kinh “Tất cả các Lậu-hoặc”.*

*(2) : Thiện Thệ – Sugato : Một trong 10 danh hiệu được người đời*

*xưng tụng Đức Phật .*

*(3) : Tôn-giả Sariputta – Xá-Lợi-Phất hay Xá-Lợi-Tử là vị Đại đệ*

*tử của Đức Phật, bậc Trí Tuệ đệ nhất , thường được xưng tụng*

*là “Tướng Quân Chánh Pháp”.*

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 054 \_**

\* Hoặc có ra hạng người cấu uế

Nhưng không như thật tuệ tri :

‘Ta đây cấu uế , nó thì xấu xa’.

Nhưng được kể như thật tuệ tri :

‘Nội thân ta uế, thật nguy !’

\* Hạng không cấu uế, nhưng vì quên đi

Không như thật tuệ tri thực tế :

‘Nội thân ta cấu uế dẫy đầy’.

\* Một hạng không cấu uế đây

Tuệ tri như thật : ‘Ta đây trong lành’.

Chư Hiền-giả ! Ngọn ngành vừa kể

Hai hạng người cấu uế nói trên :

- Hạng không như thật nói lên

‘Nội thân ta cấu uế’ , nên người này

Là hạng người gọi ngay : hạ liệt .

- Hạng người biết mình cấu uế đây

Gọi là ưu thắng người này .

Này chư Hiền-giả ! Phải rày biết ngay

Không cấu uế , có hai hạng bậc :

- Hạng người không như thật tuệ tri

‘Nội thân không cấu uế gì’.

- Một hạng như thật tuệ tri thật thà :

‘Nội thân ta không hề cấu uế’.

Không cấu uế, không biết chính mình

Là người hạ liệt, vô minh .

Hạng không cấu uế, biết mình tịnh thanh

Gọi ưu thắng, sẵn dành vị ấy ”.

\* \* \*

Được nghe vậy, Tôn-giả tên là

Ma Ha Mốc-Gá-Lanh-Na *(1)*

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 055 \_**

Mục-Kiền-Liên *(1)* cũng chính là Ngài đây

Hướng về ngài Sa-Ri-Pút-Tá

Hỏi Tôn-giả Đại Trí ôn hòa :

– “ Hiền-giả Sa-Ri-Pút-Ta !

Nhân, duyên gì khiến có ra như vầy ?

\* Có cấu uế , người này hạ liệt ?

\* Là ưu thắng , được biết người kia ?

\* Không có cấu uế , phân chia :

Một hạng hạ liệt , hạng kia ưu tuyền ? ”.

– “ Này Hiền-giả ! Nhân, duyên được kể

\* Hạng người có cấu uế ám si

Nhưng không như thật tuệ tri :

‘Ta đây cấu uế , nó thì xấu xa’

Với người này thì ta biết tới :

Người này sẽ không khởi mong cầu :

Không tinh tấn, không cố vào

Để diệt cấu uế từ lâu có đầy .

Rồi người này chết đi, sa đọa

Khi còn cả tham ái, sân, si ,

Khi còn cấu uế chẳng ly

Tâm còn ô nhiễn, chấp trì khư khư .

Này Hiền-giả ! Giống như cái bát

Làm bằng đồng, xuất phát nó là

Được mang từ chợ về nhà

Lò rèn nào đó , mua qua mang về

Bát mọi bề phủ đầy bụi bặm

Chủ cái bát tuy sắm, không dùng .

Không lau chùi, vất lung tung

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) :Tôn giả Đại Mục-Kiền-Liên – Maha Moggalanna cũng là*

*vị Đại đệ tử của Đức Phật , bậc Thần Thông đệ nhất .*

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 056 \_**

Vào chỗ bụi bặm, nói chung bầy hầy .

Này Hiền-giả ! Dù đây bát tốt

Càng ô nhiễm sau một thời gian

Càng đầy bụi bặm phải chăng ? ”.

– “ Thưa Hiền-giả ! Sự thật đang như vầy ”.

– “ Này Hiền-giả ! Ở đây được kể

Hạng người có cấu uế phủ vi

Nhưng họ như thật tuệ tri :

“ Nội thân ta có uế tỳ bợn nhơ ”.

Có thể chờ đợi người như vậy

Sẽ khởi lên hăng hái ước mong :

Sẽ tinh tấn , sẽ cố công

Diệt trừ cấu uế , sạch trong dần dần .

Người này sẽ từ trần yên ả

Khi không tham, không cả sân, si

Khi không còn cấu uế gì

Tâm không ô nhiễm do vì cần công .

Như bát đồng, chọn vừa kích cỡ

Từ lò rèn hay chợ mang về

Phủ đầy bụi bặm mọi bề

Nhưng chủ cái bát không nề hà chi

Lau chùi kỹ rồi thì dùng nó

Không quăng bỏ chỗ bụi bặm đầy

Sau một thời gian, bát này

Vẫn được thanh tịnh, càng ngày sạch hơn ”.

– “ Thưa Hiền-giả ! Chánh chơn điều ấy

Sự thật là như vậy, không sai ”.

– “ Này Hiền-giả ! Còn hạng này

Không có cấu uế, nhưng đầy ám si

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 057 \_**

Không như thật tuệ tri thực tế :

‘Nội thân ta cấu uế vốn không’

Với người này, có thể mong :

‘Tư niệm tịnh tướng’ ở trong người này

Do điều đây, tham làm ô nhiễm

Tâm người này , xâm chiếm, hại dần

Người này rồi sẽ từ trần

Khi còn tham ái, cả sân, si đầy

Khi người này vẫn còn cấu uế

Tâm ô nhiễm không dễ dứt trừ .

Này Hiền-giả ! Cũng giống như

Bát đồng người chủ mua từ chợ xa

Hay từ nhà thợ rèn mua lấy

Và bát ấy thanh tịnh, sạch thay !

Nhưng người chủ bát không xài

Quăng nó vào xó, chỗ đầy bụi dơ

Không lau chùi, không sờ gì tới .

Này Hiền-giả ! Vậy với bát này

Một thời gian, bụi phủ đầy

Nó càng ô nhiễm, càng ngày tệ hơn ? ”.

– “ Thưa Hiền-giả ! Chánh chơn điều ấy

Sự thật là như vậy, không sai ”.

– “ Này Hiền-giả ! Còn hạng này

Không có cấu uế, không rày ám si

Đã như thật tuệ tri thực tế :

‘Nội thân ta cấu uế vốn không’

Với người này, có thể mong :

Không ‘Tư niệm tịnh tướng’ trong người này

Do điều đây, tham không ô nhiễm

Tâm người này , là điểm chánh chân

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 058 \_**

Người này cũng sẽ từ trần

Không có tham ái, không sân, si gì

Người ấy thì không còn cấu uế

Tâm ô nhiễm cụ thể dứt trừ .

Này Hiền-giả ! Cũng giống như

Bát đồng người chủ mua từ chợ xa

Hay từ nhà thợ rèn mua lấy

Và bát ấy thanh tịnh, sạch thay !

Người chủ cái bát dùng hoài

Không quăng vào xó, chỗ đầy bụi dơ

Thường lau chùi, bao giờ cũng mới .

Này Hiền-giả ! Vậy với bát này

Trải qua thời gian tháng ngày

Càng được thanh tịnh, càng ngày sạch hơn ”.

– “ Thưa Hiền-giả ! Chánh chơn điều ấy

Sự thật là như vậy, không sai ”.

– “ Hiền-giả Mốc-Gá-Lanh-Na !

Do nhân này, do duyên này mà thôi .

Trong hai người đồng thời cấu uế

Người được kể hạ liệt như vầy,

Người được gọi ưu thắng ngay .

Người không cấu uế có hai, là gì ?

Người hạ liệt , người thì ưu thắng .

Do nhân, duyên ấy chẳng sai ngoa ”.

– “ Hiền-giả Sa-Ri-Pút-Ta !

Đồng nghĩa cấu uế gọi là tên chi ? ”.

– “ Này Hiền-giả ! Phủ vi thường nhật

Các ‘ác bất thiện pháp’ ; cũng là

‘Cảnh giới của dục’, xấu xa

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 059 \_**

Đồng nghĩa cấu uế chính là nó đây !

\* Hiền-giả này ! Sự tình xảy tới

Một Tỷ Kheo bỗng khời ý ngay :

“ Nếu ta phạm giới tội này

Mong rằng Chư Tỷ Kheo đây vô tình

Không biết mình là người phạm tội ”.

Nhưng có vị biết tội người này .

Tỷ Kheo phạm tội ở đây

Nghĩ rằng các Tỷ Kheo này biết ta

Đã phạm tội . Thế là vị ấy

Liền *phẫn nộ* vì thấy hổ ngươi

Rồi *bất mãn* với mọi người .

Hai điều cấu uế ở nơi vị này .

\* Này Hiền-giả ! Ở đây xảy tới

Sự tình bởi một vị Tỷ Kheo

Khởi lên ý muốn trớ trêu :

“ Nếu ta lỡ phạm giới điều phải theo

Mong được các Tỷ Kheo quở trách

Chỗ kín đáo, xa cách càng hay

Không phải giữa Tăng Chúng đầy

( Nhân kỳ bố-tát, nêu ngay tội này )”

Nhưng xảy điều vị đây đang sợ :

Tăng Chúng đã trách quở vị này

Giữa Tăng Chúng hội đủ đầy

Không phải nơi kín vị này thầm mong .

Vị Tỷ Kheo trong lòng phẫn nộ

Và bất mãn biểu lộ thấy ngay .

\* Này Hiền-giả ! Sự tình này

Có thể xảy đến : Có thầy Tỷ Kheo

Khởi ý muốn trớ trêu nông nổi :

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 060 \_**

“ Nếu ta phạm giới tội phải theo

Mong một đồng đẳng Tỷ Kheo

Quở ta, chẳng phải Tỷ Kheo khác nào

Không đồng đẳng xen vào trách phạt ”.

Nhưng không đạt như ý ước mong

*Phẫn nộ, bất mãn* tràn lòng

Hai điều cấu uế ở trong vị này .

\* Này Hiền-giả ! Ở đây xảy tới

Sự tình bởi một vị Tỷ Kheo

Khởi lên ý muốn trớ trêu :

“ Đạo Sư hãy hỏi nhiều điều với ta

Khi Đạo Sư từ hòa thuyết giảng

Cho Chúng Tăng căn bản pháp lành

Không hỏi vị khác nhiều lần ”.

Nhưng sự việc lại có phần ngược đi

Bậc Đạo Sư hỏi vì Sư khác

Không hề nhắc và hỏi vị này

Nên bất mãn, phẫn nộ ngay

Điều cấu uế Tỷ Kheo gây tự mình .

– Này Hiền-giả ! Sự tình xảy tới

Nhiều trường hợp khác, bởi Tỷ Kheo

Khởi lên ý muốn trớ trêu :

\* Mong được đi trước Tỷ Kheo các hàng

Khi vào làng thọ trai, khất thực

Tăng Chúng cũng một mực ý này ”.

Nhưng việc xảy đến không hay

Tỷ Kheo khác được cử ngay vào làng .

\* Hoặc vị này khởi ngang ý nghĩ :

“ Mong thọ thực mỹ vị thức ăn

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 061 \_**

Nước uống tốt nhất được dâng

Chỗ ngồi tốt nhất trong hàng thọ trai ”.

Nhưng vị này không sao như ý

Vì có vị khác được điều ni .

\* Hoặc một Tỷ Kheo tức thì

Khởi lên ý muốn : “ Sau khi ăn rồi

Thì chính tôi thuyết ‘tùy-hỷ-pháp’

Không ai khác được thuyết pháp đây ”.

Sự việc xảy đến chẳng chầy

Đã có vị khác thuyết ngay pháp này .

\* Hoặc ở đây, xảy ra tình huống

Tỷ Kheo khởi ý muốn như vầy :

“ Mong ta sẽ thuyết pháp hay

Cho Tỷ Kheo Chúng tại ngay chùa này

Tỷ Kheo Ni đủ đầy vân tụ

Các Thiện nam, Tín nữ hằng hà

Tứ Chúng đều nghe pháp ta

Không do vị khác thuyết ra pháp này ”.

Nhưng vị đây ước mong chẳng đạt

Tỷ Kheo khác thuyết pháp đồng thì

Cho Tỷ Kheo, Tỷ Kheo Ni

Thiện nam, Tín nữ đều thì hân hoan .

\* Này Hiền-giả ! Việc đang thực tế

Một Tỷ Kheo có thể khởi ngay

Ý muốn của mình như vầy :

“ Mong Tỷ Kheo Chúng hằng ngày gặp ta

Cung kính ta, kính tôn, lễ bái

Cúng dường ta trọng đại, đủ đầy ”.

Nhưng việc xảy đến không hay

Tăng Chúng lễ bái, tỏ bày kính tôn

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 062 \_**

Vị thanh tịnh Sa-môn nào khác

Cúng dường các thứ đến vị này .

\* Hoặc là vị Tỷ Kheo đây

Mong muốn Tứ Chúng hằng ngày thực thi :

“ Tỷ Kheo Ni, Thiện nam, Tín nữ

Đều lễ bái , tứ sự cúng dường

Đều cung kính ta mọi đường

Không lễ, cung dưỡng, kính thương vị nào ”.

Nhưng sự tình không sao thuận ý

Tứ Chúng chỉ lễ bái, kính tôn

Cúng dường một vị Sa-môn

Hay Tỷ Kheo khác tâm hồn tịnh thanh .

\* Này Hiền-giả ! Sự tình khác nữa

Một Tỷ Kheo chan chứa mong rằng :

- Y phục tối thắng được dâng

Cho ta , không phải để dâng vị nào .

- Các vật thực dồi dào, tối thắng ,

- Các sàng tọa tối thắng, ấm êm ,

- Dược phẩm trị bệnh ngày đêm

Đều là tối thắng, dâng lên cho mình ,

Tứ sự này chỉ mình ta nhận

Tỷ Kheo khác sẽ chẳng được gì ”.

Nhưng vị ấy chẳng được chi

Về tất cả việc đã vì ước ao .

Các ý muốn không sao đạt được

Vị Tỷ Kheo triền phược đắm sâu

*Phẫn nộ, bất mãn* dâng cao

Hai điều cấu uế nhiễm vào vị đây .

Này Hiền-giả ! Như vầy sự thật

Các ‘ác, bất thiện pháp’ xảy ra

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 063 \_**

‘Cảnh giới của dục’ trải qua

Đồng nghĩa ‘cấu uế’ , thật là xấu xa .

Này Hiền-giả Mốc-Ga-Lanh-Ná !

Với tất cả Phích-Khú vị nào

Ác, bất thiện pháp nhiễm vào

Cảnh giới của dục dễ dầu dấu che

Có người thấy và nghe vị đó

Chưa từ bỏ, cấu uế chưa trừ

Nên dù vị ấy độc cư

Tại các trú xứ vắng, như rừng già

Hành đầu đà, muốn không phiền phức

Theo thứ lớp khất thực từng nhà

Mặc phấn-tảo-y phô ra

( Loại y nhặt vải tha ma kết thành ).

Đồng phạm hạnh tịnh thanh các vị

Không cung kính, đình chỉ cúng dường

Không tôn trọng, lễ bái thường .

Vì sao như vậy ? Các phương Tăng-già

Còn thấy và còn nghe vị đó

Chưa diệt bỏ ‘Cảnh giới dục’ kia

Ác, bất thiện pháp chưa lìa

Những điều cấu uế đầm đìa, khư khư .

Này Hiền-giả ! Ví như cái bát

Làm bằng đồng, xuất phát nó là

Được mang từ chợ về nhà

Lò rèn nào đó , mua qua mang về

Bát mọi bề tịnh thanh, sạch sẽ

Nhưng người chủ là kẻ bất lương

Đựng đầy trong bát thường thường

Xác rắn, thịt chó sình trương, thối rình

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 064 \_**

Và thịt người đang sinh giòi bọ …

Người chủ đó đậy với nắp đồng ,

Mang bát vật uế ở trong

Trở ra lại chợ, nhập giòng người đi .

Có người thấy, tức thì hỏi tới :

“ Bạn bưng với cái bát đẹp xinh

Chắc đang đựng thứ ngon lành ? ”

Nói rồi dở bát, bỗng sanh kinh hoàng

Giật nẩy mình, bàng hoàng, ghê tởm

Những thứ đó thật gớm quá đi !

Những người quá đói cách chi

Cũng chưa muốn đụng, huống gì người no .

Này Hiền-giả ! Cũng do vị ấy

Được nghe, thấy tinh tấn diệt trừ

Ác, bất thiện pháp đều trừ

Cảnh giới của dục từ từ diệt xong

Tỷ Kheo ấy ở trong làng mạc

Chấp nhận các biệt thỉnh thọ trai

Thọ y tín chủ dâng rày

Thì đồng phạm hạnh cũng hay cúng dường

Thường lễ bái và thường cung kính .

Vì sao vậy ? Vì chính vị Tăng

Đã được thấy, được nghe rằng :

Ác, bất thiện pháp đã hằng diệt đi ,

Cảnh giới dục, chung qui diệt cả .

Này Hiền-giả Mốc-Gá-Lanh-Na !

Như một người mang về nhà

Cái bát đồng mới sạch và đẹp thay .

Người chủ ấy đựng đầy trong bát

Cơm thật ngon và các thức ăn

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 065 \_**

Thơm lừng mỹ vị quý trân

Đậy bát với cái nắp bằng đồng sang .

Rồi người chủ lại mang đến chợ

Nhiều người thấy, niềm nỡ hỏi ngay :

“ Bạn mang cái bát đẹp thay !

Bên trong bát ấy đựng đầy cái chi ? ”

Chủ tức thì mở ngay cái nắp

Mùi thức ăn tỏa khắp các bên

Mọi người ưa thích khởi lên

Thèm thuồng làm họ trở nên đói lòng

Người đang no còn mong ăn tiếp

Huống là dịp cơn đói hoành hành .

Cũng vậy, một vị tịnh thanh

Tỷ Kheo được biết thực hành cần chuyên

Cảnh giới dục đã liền diệt mất

Các ác, bất thiện pháp diệt trừ

Những đồng phạm hạnh đồng cư

Cung kính, lễ bái vị Sư tịnh hòa .

Nghe vậy, ngài Mốc-Ga-Lanh-Ná *(1)*

Thưa Tôn-giả Xá Lợi Phất *(2)* là :

– “ Hiền-giả Sa-Ri-Pút-Ta *(2)* !

Tôi có ví dụ khởi ra đây liền ”.

– “ Này Đại Mục-Kiền-Liên *(1)* Hiền-giả !

Hãy nói ví dụ đã khởi ra ”.

– “ Hiền-giả Sa-Ri-Pút-Ta !

Một thời Vương Xá tôi đà trú qua

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) : Tôn giả Đại Mục-Kiền-Liên – Maha Moggalanna .*

*(2) : Tôn-giả Xá-Lợi-Phất – Sariputta .*

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 066 \_**

Tại Ghi-Ríp-Ba-Cha *(1)*, an lạc

Vào buổi sáng mang bát đắp y

Vào thành khất thực hành trì ,

Tôi thấy có Sa-Mi-Ti *(2)* bên hè

Là con người làm xe khi trước

Đang cố đẽo cho được trơn tru

Một vành xe thật công phu

Lúc ấy, ngoại đạo Banh-Đu-Pút-Tà *(3)*

Trước cũng là con người thợ cả

Thường làm xe, rất khá tài năng,

Đi ngang đứng lại, nghĩ rằng :

“ Mong Sa-Mi-Tí dần dần đẽo xong .

Đẽo đường cong, mắt cây, đường xéo

Sao cho khéo để vành xe tròn

Cong, méo, mắt gỗ không còn

Được trơn tru, đặt vào trong trục này ”.

Thật đúng ngay như là dự đoán

Của tà mạng ngoại đạo đi qua

( Có tên Banh-Đu-Pút-Ta ),

Sa-Mi-Ti đã tỏ ra lành nghề

Trong vấn đề làm vành xe khéo

Dùng tài năng gọt đẽo trải qua .

Thế rồi Banh-Đu-Pút-Ta

Những lời hoan hỷ nói ra tức thì :

“ Hình như Sa-Mi-Ti làm đó

Tâm anh ta biết rõ tâm ta ”.

Hiền-giả Sa-Ri-Pút-Ta !

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*(1) : Địa phương tên Giribbaja . (2) : Samiti , người đẽo bánh xe .*

*(3) : Tên vị tà mạng ngoại đạo Panduputta .*

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 067 \_**

Những ai mục đích xuất gia không lành

Vì kiếm sống , tín thành không có

Những kẻ đó gian ngụy, điêu ngoa

Xảo trá, kiêu mạn, mê tà

Dao động, tạp thoại, tỏ ra trây lì

Không hộ trì các căn năng nổ

Không tiết độ trong việc uống ăn

Không hề cảnh giác chú tâm

Với Sa-môn-hạnh không hằng thiết tha

Không tôn kính Phật và Pháp Bảo

Không nhiệt tình vì đạo , dễ duôi

Ưa sống sung túc, biếng lười

Chối bỏ trọng trách sống đời viễn ly

Không tinh tấn, trây lì, giải đãi

Lãng quên mãi, không chú niệm thầm

Tâm tán loạn, không định tâm

Liệt tuệ, đần độn, mê lầm cuồng si .

Nay Tôn-giả Sa-Ri-Pút-Tá

Với pháp môn ngài đã giảng đây

Như là với tâm của ngài

Biết tâm những hạng người đây rõ ràng .

Còn những hàng Thiện-nam-tử tốt

Đã xuất gia , chỉ một lòng tin

Từ bỏ, sống không gia đình

Không hề gian ngụy, không sinh dối lòng

Không khi cuống, cũng không trạo cử

Không kiêu mạn , hạnh giữ viễn ly

Không tạp thoại, nói ít đi

Tiết độ ăn uống, hộ trì các căn .

Vị ấy hằng chú tâm cảnh giác

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 068 \_**

Không biếng nhác , giới luật bảo tồn .

Tha thiết với hạnh Sa-môn

Tôn trọng Đức Phật, Pháp môn nhiệt thành

Sống biết đủ, tịnh thanh ngay thẳng

Bỏ gánh nặng đọa lạc, mê lầm

Tinh tấn, nỗ lực, định tâm

Không bị đần độn, trí thâm diệu liền .

Những vị này nhân duyên nghe kỹ

Pháp môn ngài Sa-Rí-Pút-Ta

Chính do Tôn-giả thuyết ra

Giống như họ được uống qua cam lồ

Hay đang nếm cam lồ pháp vị

Với lời và tâm ý của ngài .

Thật lành thay ! Pháp môn này

Khiến cho người trí như vầy hiểu thông

Vị Tôn-giả vốn đồng phạm hạnh

Đã khiến họ dũng mãnh vượt qua

Những điều bất thiện, ác tà

An trú chánh thiện, trải qua tu trì .

Thưa Hiền-giả Sa-Ri-Pút-Tá !

Ví như có một gã thanh niên

Hay một thiếu nữ trong miền

Còn đang tuổi trẻ, ưa tuyền điểm trang

Gội đầu xong, chuyển sang trang sức

Một vòng hoa kết thực đẹp xinh

Vũ-sanh-hoa hay sen xanh

Hay thiện-tư-hoa sẵn dành ở đây

Dùng hai tay, người nam hay nữ

Cầm vòng hoa và tự tay mình

Đặt lên đỉnh đầu của mình .

**Trung Bộ - Kinh KHÔNG UẾ NHIỄM MLH – 069 \_**

Cũng vậy, những vị tâm gìn sáng trong

Thiện-nam-tử với lòng tin đó

Đã xuất gia, từ bỏ gia đình

Vâng giữ phạm hạnh tịnh thanh

Sống đời trong sạch, nêu danh xuất trần .

Các vị nhân nghe ngài Tôn-giả

Bậc Trí cả Sa-Rí-Pút-Ta

Pháp môn Tôn-giả thuyết ra

Giống như họ được uống qua cam lồ

Hay đang nếm cam lồ pháp vị

Với lời và tâm ý của ngài .

Thật lành thay ! Pháp môn này

Khiến cho người trí như vầy hiểu thông

Vị Tôn-giả vốn đồng phạm hạnh

Đã khiến họ dũng mãnh vượt qua

Những điều bất thiện, ác tà

An trú chánh thiện, trải qua tu trì .

\*

\* \*

Và như vậy, hai vì Tôn Giả

Bậc cao đức : Sa-Rí-Pút-Ta

Cùng ngài Mốc-Gá-Lanh-Na

Cùng nhau thiện thuyết, cùng hòa niềm vui .

*Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật ( 3 L )*

\*

\* \*

*( Chấm dứt Kinh* ***KHÔNG UẾ NHIỄM***  *– Anangana Sutta )*